

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1243/UBND-KT
V/v phê duyệt phương án ứng phó
thiên tai theo các cấp độ rủi ro
thiên tai trên địa bàn tỉnh

Tiền Giang, ngày 08 tháng 3 năm 2024

Kính gửi:

- Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Công văn số 07/PCTT ngày 05/02/2024 của Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh (kèm theo Phương án số 06/PA-PCTT ngày 05/02/2024) về phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Qua xem xét, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Thống nhất phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh Tiền Giang theo đề xuất của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tại Công văn số 07/PCTT ngày 05/02/2024 (kèm theo Phương án số 06/PA-PCTT ngày 05/02/2024).

2. Giao Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện.

Đính kèm Công văn số 07/PCTT ngày 05/02/2024 và Phương án số 06/PA-PCTT ngày 05/02/2024 của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh. Như

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Chỉ đạo QG về PCTT;
- UB QG UPSCTT&TKCN;
- UBND tỉnh: CT và các PCT;
- TT.UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh
- Cảng vụ hàng hải tại Mỹ Tho;
- Đài Khí tượng thủy văn Tiền Giang;
- VPUB: CVP và các PCVP;
- VP BCH (Chi cục Thủy lợi);
- Lưu: VT, P.KT.

18
106

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Trọng

Số: 07 /PCTT

Tiền Giang, ngày 05 tháng 02 năm 2024

V/v phê duyệt Phương án ứng phó
thiên tai theo các cấp độ rủi ro
thiên tai trên địa bàn tỉnh Tiền
Giang

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-TWPCCTT ngày 18/02/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai ban hành Sổ tay hướng dẫn xây dựng phương án ứng phó tương ứng với các cấp độ rủi ro thiên tai;

Để chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra trong năm 2024, Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) đã dự thảo Phương án ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai và đã có Công văn gửi Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thị xã, thành phố, Chi cục Thủy sản về việc góp ý dự thảo Phương án ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thị xã, thành phố, Chi cục Thủy sản, Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) đã hoàn chỉnh Phương án ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

(Đính kèm:

- Phương án số 06./PA-PCTT ngày 05/02/2024 của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Tiền Giang;

- Dự thảo Công văn của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh Tiền Giang)./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- TT BCH PCTT và TKCN tỉnh;
- Lưu: VT, CCTL (Duy, Thương).

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Mẫn

UBND TỈNH TIỀN GIANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BAN CHỈ HUY PCTT&TKCN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Giang, ngày 05 tháng 02 năm 2024

**PHƯƠNG ÁN
ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CÁC CẤP ĐỘ RỦI
RO THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
TIỀN GIANG**

NĂM 2024

MỤC LỤC
PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CÁC CẤP ĐỘ RỦI RO
THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG

I. GIỚI THIỆU CHUNG	1
1. Điều kiện tự nhiên và dân sinh – kinh tế - xã hội.....	1
1.1. Điều kiện tự nhiên	1
1.2. Điều kiện dân sinh – kinh tế - xã hội	2
2. Đặc điểm và tình hình thiên tai trên địa bàn tỉnh.....	5
3. Đánh giá rủi ro thiên tai theo cấp độ rủi ro.....	6
3.1. Đánh giá thiên tai	6
3.2. Đánh giá năng lực ứng phó thiên tai	8
3.3. Đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương.....	9
II. CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH YÊU CẦU CỦA PHƯƠNG ÁN.....	9
1. Cơ sở pháp lý.....	9
2. Mục đích	10
3. Yêu cầu.....	10
III. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN.....	10
1. Mục tiêu	10
1.1. Mục tiêu chung	10
1.2. Mục tiêu cụ thể	10
2. Phương châm ứng phó với thiên tai.....	11
3. Xác định đối tượng, phạm vi tác động của các loại hình thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh.....	11
4. Xây dựng phương án ứng phó với các loại hình thiên tai tương ứng theo các cấp độ rủi ro thiên tai	12
4.1. Phương án ứng phó bão, áp thấp nhiệt đới.....	12
4.2. Phương án ứng phó đông, lốc, sét	27
4.3. Phương án ứng phó hạn, xâm nhập mặn	29
4.4. Phương án ứng phó nước dâng (triều cường)	32
4.5. Phương án ứng phó gió mạnh trên biển.....	33
4.6. Phương án ứng phó sạt lở đất (bờ sông, bờ biển).....	34
4.7. Phương án ứng phó lũ.....	35
IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN.....	48
1. Tổ chức thực hiện theo các cấp độ rủi ro quy định tại Điều 7, 8, 9, 10, 11 Nghị định 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021	48
1.1. Thiên tai cấp độ 1	48
1.2. Thiên tai cấp độ 2	50

1.3. Thiên tai cấp độ 3	51
1.4. Thiên tai cấp độ 4	51
1.5. Thiên tai từ vượt cấp độ 4, tình trạng khẩn cấp về thiên tai.....	52
2. Phân công nhiệm vụ thực hiện phương án	52
2.1. Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	52
2.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	53
2.3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	54
2.4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	54
2.5. Công an tỉnh.....	55
2.6. Sở Thông tin và Truyền thông	55
2.7. Sở Giao thông vận tải.....	55
2.8. Sở Xây dựng.....	56
2.9. Sở Công Thương.....	56
2.10. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.....	56
2.11. Sở Lao động Thương binh và Xã hội.....	56
2.12. Sở Y tế	57
2.13. Sở Giáo dục và Đào tạo.....	57
2.14. Sở Tài nguyên và Môi trường	57
2.15. Sở Văn hóa và Thể thao, Du lịch	57
2.16. Cục Thống kê tỉnh.....	58
2.17. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Tiền Giang.....	58
2.18. Các sở, ngành khác.....	58
2.19. Công ty Điện lực Tiền Giang	58
2.20. Ủy ban nhân dân cấp huyện.....	58
2.21. Ủy ban nhân dân cấp xã	60
2.22. Các thành viên Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, các ngành liên quan.....	61
2.23. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh	61
2.24. Các tổ chức, cá nhân	62
V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN	62
1. Thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra	62
2. Chế độ thông tin, báo cáo.....	62
3. Kinh phí tổ chức thực hiện.....	62
4. Tổ chức thực hiện.....	62

**PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CÁC CẤP ĐỘ RỦI RO
THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG**

I. GIỚI THIỆU CHUNG

1. Điều kiện tự nhiên và dân sinh – kinh tế - xã hội

1.1. Điều kiện tự nhiên

1.1.1. Địa hình

Tương đối bằng phẳng, độ dốc nhỏ hơn 1% và cao trình biến thiên từ 0-1,6m so với mực nước biển, phổ biến từ 0,8-1,1m. Nhìn chung, toàn vùng không có hướng dốc rõ ràng, tuy nhiên có một số vùng bị thấp trũng hay gò cao hơn so với địa hình chung. Trên địa bàn có một số giồng cát biển hình thành ở cao độ 0,9-1,2m, cao hơn hẳn so với địa hình xung quanh.

1.1.2. Vị trí địa lý

- Từ 105°49'07" đến 106°48'06" kinh độ Đông.
- Từ 10°12'20" đến 10°35'26" vĩ độ Bắc.
- Phía Đông giáp biển Đông.
- Phía Tây giáp tỉnh Đồng Tháp.
- Phía Nam giáp tỉnh Bến Tre, Vĩnh Long.
- Phía Bắc giáp tỉnh Long An, thành phố Hồ Chí Minh.

1.1.3. Tổng diện tích

- Diện tích đất tự nhiên của tỉnh là 255.984 ha, chiếm khoảng 6,1% diện tích ĐBSCL; 8,1% diện tích vùng kinh tế trọng điểm phía nam; 0,8% diện tích cả nước. Đất đai của Tiền Giang có thể phân thành 4 nhóm chính như sau:

+ Nhóm đất phù sa: diện tích 168.184 ha, chiếm 65,7% diện tích đất tự nhiên, tập trung chủ yếu ở các huyện Cái Bè, Cai Lậy, Châu Thành, Chợ Gạo, thành phố Mỹ Tho và một phần huyện Gò Công Tây.

+ Nhóm đất mặn: diện tích 34.552 ha, chiếm 13,5% tổng diện tích đất tự nhiên. Chủ yếu ở huyện Gò Công Đông, thị xã Gò Công, Gò Công Tây, Tân Phú Đông và một phần huyện Chợ Gạo.

+ Nhóm đất phèn: diện tích 45.912 ha, chiếm 17,9% diện tích toàn tỉnh. Phân bố chủ yếu ở khu vực trũng thấp thuộc phía Bắc 3 huyện Cái Bè, Cai Lậy, Tân Phước.

+ Nhóm đất cát giồng: diện tích 7.336 ha, chiếm 2,9% tổng diện tích toàn tỉnh. Phân bố rải rác ở các huyện Cai Lậy, Châu Thành, Gò Công Tây và Gò Công Đông.

- Đối với khu vực giáp biển Đông thuộc huyện Gò Công Đông, nằm giữa các cửa sông lớn là Soài Rạp và cửa Tiểu, cửa Đại thuộc hệ thống sông Tiền, rất thuận lợi cho nuôi trồng và đánh bắt hải sản.

1.1.4. Khí tượng, thủy văn, hải văn

- Khí hậu: tỉnh Tiền Giang nằm trong vùng chế độ nhiệt đới gió mùa, phân chia thành 2 mùa rõ rệt trong năm.

+ Mùa khô: có gió mùa Đông Bắc từ tháng 12 đến tháng 4, suy giảm mực nước trên các dòng sông chính.

+ Mùa mưa: có gió mùa Tây Nam bắt đầu từ tháng 5 và kết thúc vào tháng 11, riêng lũ hàng năm thường xảy ra vào tháng 9 gây ngập lụt từ 1-2,5 m, đặc biệt có khu vực ngập tới hơn 3,5 m (các huyện thuộc vùng ngập lũ).

- Nhiệt độ: trung bình năm 2022: 27,5⁰ (trung bình 10 năm từ 2015-2022: 27,5⁰).

- Số giờ nắng: tại trạm quan trắc Mỹ Tho năm 2022: 2.327 giờ (trung bình từ năm 2015-2020: 2.55 giờ).

- Tổng lượng mưa: năm 2022 quan trắc tại trạm Mỹ Tho: 1.783 mm (mùa mưa chiếm 88-95% lượng mưa cả năm); độ ẩm không khí trung bình: 82,1%.

- Mạng lưới sông, rạch: chằng chịt, bờ biển dài. hệ thống sông Tiền là nguồn cung cấp nước ngọt chính, dài 115km chảy qua lãnh thổ tỉnh Tiền Giang; sông Vàm Cỏ Tây là một sông không có nguồn, lượng dòng chảy chủ yếu từ sông Tiền chuyển qua, là nơi nhận nước tiêu lũ từ Đồng Tháp Mười và là 1 tuyến bị xâm nhập mặn chính.

- Chế độ thủy văn: có 3 đặc điểm nổi bật, nước ngọt và lũ lụt vào mùa mưa; Nước mặn vào mùa khô ở vùng ven biển; Nước chua, phèn vào mùa mưa ở vùng đất phèn.

- Thủy triều: có chế độ bán nhật triều không đều, mỗi ngày nước lên xuống 2 lần, có 2 đỉnh và 2 chân, hai đỉnh triều chênh lệch nhau ít nhưng 2 chân chênh lệch nhau nhiều do đó thủy triều thuộc loại hỗn hợp thiên về nhật triều. Đặc biệt vùng cửa sông có hoạt động thủy triều rất mạnh, biên độ triều tại các cửa sông từ 3,5 - 3,6m, tốc độ truyền triều 30 km/h, tốc độ độ chảy ngược trung bình 0,8 - 0,9 m/s, lớn nhất lên đến 1,2 m/s và tốc độ chảy xuôi đến 1,5 - 1,8 m/s.

+ Khi thủy triều lên sẽ tạo dòng chảy ngược về phía thượng lưu. Nếu lượng nước từ thượng nguồn đổ về thấp sẽ tạo điều kiện thuận lợi để nước biển lấn sâu vào nội địa. Tại cầu Mỹ Thuận, vào mùa cạn (tháng 1 đến tháng 6) lượng nước đổ về thấp nhất vào tháng 4 (1.300 m³/s – 1.500 m³/s) và cao nhất vào tháng 6 (xấp xỉ 5.500 m³/s). Như vậy mùa cạn, đặc biệt vào tháng 4, là thời đoạn mà nước biển dễ dàng xâm nhập sâu về phía thượng nguồn.

- Hệ thống phụ lưu: rạch Cái Thia và phụ lưu của nó; rạch Trà Lọt; rạch Cái Bè và phụ lưu của nó; rạch Ba Rài; rạch Trà Tân; rạch Gầm; rạch Bảo Định; rạch Cả Hôn – Cầu Ngang; rạch Vàm Giồng...

1.2. Điều kiện dân sinh – kinh tế - xã hội

1.2.1. Điều kiện dân sinh

- Tiền Giang có 11 đơn vị hành chính gồm 1 thành phố, 2 thị xã và 8 huyện với 172 đơn vị hành chính cấp xã, bao gồm 8 thị trấn, 22 phường và 142 xã. Dân cư trong tỉnh phân bố không đều và nhìn chung mang tính tự phát. Dân cư tập trung cao ở các khu đô thị, dọc theo sông và các kênh rạch lớn, các tuyến

đường. Số khác ở rải rác trên ruộng đồng, quanh nhà thường là một mảnh vườn nhỏ, kể đến là ruộng, rẫy.

- Tính đến hết năm 2023, dân số toàn tỉnh Tiền Giang ước tính 1.785.236 tăng 0,3% so với năm 2021, mật độ dân số đạt 698 người/km². Trong đó dân số sống tại thành thị là 271.915 người, chiếm 15,2% dân số toàn tỉnh; dân số sống tại nông thôn đạt 1.513.321 người, chiếm 84,8% dân số. Dân số nam đạt 878.872 người, trong khi đó nữ đạt 906.364 người. Tỷ lệ tăng tự nhiên dân số phân theo địa phương tăng 2,59%.

- Năm 2023, toàn tỉnh có 11 tôn giáo khác nhau đạt 159.170 người, nhiều nhất là Phật giáo đạt 73.670 người, tiếp theo là Công giáo có 59.579 người, đạo Cao Đài có 53.679 người, đạo Tin Lành có 7.726 người, Phật giáo Hòa Hảo chiếm 3.367 người, Đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa đạt 543 người, Tịnh độ cư sĩ Phật hội Việt Nam đạt 431 người, Hồi giáo đạt 119 người. Còn lại các tôn giáo khác như Bửu Sơn Kỳ Hương có 26 người, Minh Sư Đạo và Minh Lý Đạo mỗi đạo 15 người.

- Cộng đồng dân cư của tỉnh Tiền Giang gồm các dân tộc: Kinh, Hoa, Khmer, Chăm và các dân tộc khác. Trong đó phần lớn là người Kinh, các dân tộc khác chiếm tỷ lệ nhỏ.

- Lao động: chuyển dịch theo hướng giảm lao động ở khu vực nông - lâm - ngư nghiệp, chuyển sang tăng lao động ở khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ. Tỷ lệ lao động thất nghiệp chung của toàn tỉnh năm 2022 là 1,93%.

Bảng 1: Bảng tổng hợp dân số trung bình tỉnh Tiền Giang theo giới tính, thành thị - nông thôn

TT	Đơn vị	Diện tích tự nhiên (km ²)	Số hộ (hộ)	Tổng số nhân khẩu (người)	Chia theo khu vực		Chia theo giới tính	
					Thành thị	Nông thôn	Nam	Nữ
A	B	1	2	5	6	7	8	9
	Chung	255.984	507.344	1.785.236	271.915	1.513.321	878.872	906.364
1	Tp. Mỹ Tho	82,24	72.724	231.049	125.855	105.194	111.059	119.990
2	TX. Gò Công	101,69	27.418	100.908	27.166	73.742	49.547	51.361
3	TX. Cai Lậy	141,00	36.334	127.117	35.913	91.204	62.410	64.707
4	Tân Phước	333,20	18.332	66.191	6.897	59.294	33.314	32.877
5	Cái Bè	416,39	80.385	296.174	15.570	280.604	147.897	148.277
6	Cai Lậy	294,83	53.778	195.502	16.679	178.823	97.493	98.009
7	Châu Thành	232,59	76.148	266.991	5.097	261.894	130.942	136.049
8	Chợ Gạo	231,40	53.935	189.847	7.705	182.142	93.445	96.402
9	Gò Công Tây	184,40	36.894	128.739	11.617	117.122	62.048	66.691
10	Gò Công Đông	301,11	38.742	140.119	19.416	120.703	69.497	70.622
11	Tân Phú Đông	240,99	12.654	42.599	-	42.599	21.220	21.379

1.2.2. Đặc điểm kinh tế, xã hội

Tiền Giang nằm trong vùng sản xuất lương thực, thực phẩm lớn nhất cả nước, với điều kiện tự nhiên sinh thái rất thuận lợi cho phát triển nông nghiệp toàn diện, cơ cấu cây trồng vật nuôi phong phú, đa dạng và có điều kiện sinh trưởng nhanh. Do đó sản xuất và xuất khẩu thủy sản, gạo và rau quả là động lực chính thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh. Ngoài ra Tiền Giang cũng là nơi phát triển ngành dệt may xuất khẩu.

+ Năm 2023, cơ cấu kinh tế khu vực: Khu vực nông, lâm, ngư nghiệp giảm từ 37,2% năm 2022 xuống còn 37,1% năm 2023; khu vực công nghiệp, xây dựng giảm từ 28,0% năm 2022 xuống còn 27,4% năm 2023; khu vực dịch vụ (bao gồm thuế sản phẩm) tăng từ 34,9% năm 2022 lên 35,4% năm 2023.

+ Năm 2023, tăng trưởng kinh tế của tỉnh tăng 5,72% so năm 2022 (kế hoạch đề ra tăng 7,0-7,5%), cùng kỳ năm 2022 tăng 7,04%; trong đó, khu vực nông, lâm, ngư nghiệp tăng 4,1%, cùng kỳ tăng 3,5% (kế hoạch 3,5-3,8%); khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 6,6%, cùng kỳ tăng 11,0% (kế hoạch 11,5-12%); khu vực dịch vụ (bao gồm thuế sản phẩm) tăng 6,6%, cùng kỳ tăng 7,6% (kế hoạch 7,0-7,5%).

+ Năm 2023, tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng ước thực hiện 82.000 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch, tăng 10,7% so cùng kỳ; kim ngạch xuất khẩu ước thực hiện 4,615 tỷ USD, vượt 18,3% kế hoạch, tăng 12,9%; khách du lịch ước đạt 1,4 triệu lượt khách, tăng 58% (khách quốc tế 400 ngàn lượt khách, tăng 5 lần) so cùng kỳ.

Với sự quan tâm, kỳ vọng của Chính Phủ và tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Tiền Giang sẽ là tỉnh trọng điểm kinh tế phía Nam, rất cần quan tâm đến công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai; đặc biệt với cơ cấu dân số trẻ, lực lượng thanh niên tại địa phương khá đông đảo, là điều kiện rất thuận lợi cho công tác ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai.

1.2.3. Đặc điểm cơ sở hạ tầng

- Nhà ở: 7,85% nhà ở là nhà đơn sơ và thiếu kiên cố (2,79% tại khu vực đô thị và 5,06% tại khu vực nông thôn).

+ Khu vực đô thị có 31.738 nhà kiên cố; 4.194 nhà bán kiên cố; 987 nhà thiếu kiên cố và 47 nhà đơn sơ.

+ Khu vực nông thôn có 232.067 nhà kiên cố; 86.009 nhà bán kiên cố; 16.228 nhà thiếu kiên cố; 752 nhà đơn sơ.

- Trường học: 407 trường học ở các cấp phổ thông, đứng thứ 7 ở khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long. Nhiều trường Đại học, Cao đẳng như: Đại học Tiền Giang; Cao đẳng Y tế Tiền Giang; Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ; Cao đẳng nghề Tiền Giang.

- Cơ sở y tế: 08 Trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh, 02 Chi cục thuộc Sở Y tế; 11 Bệnh viện trong toàn tỉnh (3 BV đa khoa tuyến tỉnh; 06 BV chuyên khoa; 02 BV huyện). Ngoài ra còn có 11 Trung tâm y tế huyện; 07 Phòng khám Trung tâm Y tế; 01 Phòng khám Quân Dân Y (trực thuộc Sở Y tế); 14 phòng khám trực thuộc TTYT; 172 trạm y tế xã.

- Khu Công nghiệp và Cụm công nghiệp trong tỉnh:

+ Khu Công nghiệp: 5 khu, bao gồm Khu công nghiệp Mỹ Tho, TP. Mỹ Tho, Khu công nghiệp Tân Hương, huyện Châu Thành; Khu công nghiệp Long Giang, huyện Tân Phước; Khu công nghiệp Dầu khí Soài Rạp, huyện Gò Công Đông; Khu công nghiệp Bình Đông, thị xã Gò Công.

+ Cụm Công nghiệp: 05 cụm, bao gồm CCN Trung An, Tân Mỹ Chánh, Song Thuận, TP. Mỹ Tho; CCN An Thạnh, thị xã Cai Lậy và huyện Cai Lậy; CCN Gia Thuận 1, huyện Gò Công Đông.

- Hệ thống giao thông vận tải đường bộ: 8.714,031km, trong đó:

+ 113,506km cao tốc (02 tuyến); 137,07km Quốc lộ (4 tuyến); 518,5km đường tỉnh (33 tuyến); 996,955km đường huyện (167 tuyến).

+ 6.702,1km đường xã, giao thông nông thôn; 232,4km đường nội thị; 64,5km đường chuyên dùng (41 tuyến).

+ Mật độ mạng lưới đường đạt khoảng 2,81km/km² và 4,2km/1.000dân.

+ Cùng với việc tuyến cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận được thông xe đã giúp người dân đi tuyến đường từ Thành phố Hồ Chí Minh về các tỉnh miền Tây qua địa bàn tỉnh Tiền Giang được thông thoáng, phần nào giúp hạn chế ùn tắc trên Quốc lộ 1 so với các năm trước. Hiện trên địa bàn tỉnh có 06 doanh nghiệp taxi và 08 tuyến xe buýt đang hoạt động với 374 xe, trong đó có 05 tuyến liên tỉnh, có 01 tuyến xe buýt chất lượng cao (trang bị máy lạnh, camera hành trình...). Đến nay, vận chuyển hành khách đạt 15,1 triệu lượt hành khách, tăng 13,8% so cùng kỳ và đạt 14,1 triệu tấn hàng hóa, tăng 13,3% so cùng kỳ.

- Hệ thống giao thông đường sông: mạng lưới sông rạch khá chằng chịt nên hệ thống giao thông đường thủy của tỉnh đã sớm phát triển. Tổng chiều dài của các tuyến sông, kênh giao thông chính là 1.023 km.

- Bến tàu: 569 bến thủy nội địa (276 bến trên tuyến sông, kênh, rạch do Trung ương quản lý; 239 bến trên các tuyến sông địa phương).

- Tuyến dân cư vượt lũ: 15 cụm dân cư thông qua 15 dự án, bố trí cho 3.837 hộ dân sinh sống và 110 dự án bờ bao khu dân cư bảo vệ cho 45.338 hộ.

2. Đặc điểm và tình hình thiên tai trên địa bàn tỉnh

Tiền Giang là tỉnh ven biển thuộc đồng bằng sông Cửu Long, những năm qua thường chịu ảnh hưởng của một số loại hình thiên tai như: dông, lốc, sạt lở đất, bão, áp thấp nhiệt đới, sét, mưa lớn, sụt lún đất, nắng nóng, hạn, xâm nhập mặn... gây thiệt hại về người và tài sản.

Năm 2015-2016, hạn, xâm nhập mặn đã làm thiệt hại 3.775ha lúa, 124ha hoa màu, 113ha cây ăn trái; Hạn, xâm nhập mặn làm cho 92.000 hộ bị thiếu nước sạch. Ước thiệt hại khoảng 104 tỷ đồng. Trong năm 2020, dông lốc gây thiệt hại nghiêm trọng, đặc biệt đã gây sập công trình nhà xưởng của Công ty TNHH Hansae; năm 2021, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 18 cơn dông, lốc gây thiệt hại về nhà: 276 căn nhà (sập 9 căn, tốc mái 267 căn), 1,7 ha bắp thiệt hại 100%, 120 ha lúa bị ngã đổ và 1.059 cây thiệt hại (như sầu riêng, mít, dừa, vú sữa, sáo và cây xanh ven đường,...), ước tổng thiệt hại khoảng 7,5 tỷ đồng. Ngoài ra, 32km chiều dài bờ biển thuộc các huyện, thị phía Đông của tỉnh hiện đang bị xâm thực nặng nề, làm mất diện tích đai rừng phòng hộ (Từ 2006 đến 2019, giảm 687,97 ha rừng phòng hộ ven biển).

Trong năm 2023, toàn tỉnh đã xảy ra 16 cơn lốc xoáy ở các huyện: Cái Bè, Cai Lậy, Châu Thành, Tân Phước, Chợ Gạo, Gò Công Tây, Tân Phú Đông và thị xã Cai Lậy, thị xã Gò Công gây thiệt hại về nhà: 310 căn nhà (sập 6 căn, tốc mái 304 căn), ngã đổ khoảng 17.056 cây ăn trái (mít: 15.215 cây, sầu riêng: 1.606 cây, cây dừa: 35 cây, nhãn: 47 cây, cây xoài: 108 cây, vú sữa: 40 cây, cây mận: 5 cây). Ước tổng thiệt hại khoảng 24,485 tỷ đồng. .

3. Đánh giá rủi ro thiên tai theo cấp độ rủi ro

3.1. Đánh giá thiên tai

Trước các tác động của biến đổi khí hậu, diễn biến thiên tai trên cả nước nói chung và tỉnh Tiền Giang nói riêng ngày càng phức tạp, thiên tai đang có chiều hướng tăng lên cả về cường độ, số lượng và mức độ nguy hiểm. Thiên tai diễn biến bất thường và có xu hướng cực đoan hơn. Theo đó, trên địa bàn tỉnh sẽ chịu ảnh hưởng của các loại thiên tai như bão, áp thấp nhiệt đới; lũ, triều cường; hạn, xâm nhập mặn; dông, lốc, sét; sạt lún, sạt lở đất do mưa, lũ hoặc dòng chảy; gió mạnh trên biển; nước dâng (do triều cường).

3.1.1. Bão, áp thấp nhiệt đới

- Bão, áp thấp nhiệt đới thường xảy ra vào mùa mưa từ tháng 6 đến tháng 12 hàng năm, ảnh hưởng đến Tiền Giang thường ở sức gió đã suy yếu khoảng cấp 6-7. Ảnh hưởng của bão, áp thấp nhiệt đới trên địa bàn tỉnh chủ yếu do hoàn lưu bão, gây mưa, dông, lốc, sét, sạt lở đất, ngập úng.

- Phạm vi ảnh hưởng: trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó các huyện, thị phía Đông và thành phố Mỹ Tho thường chịu ảnh hưởng và thiệt hại nhiều hơn so với các huyện, thị phía Tây.

- Cấp độ rủi ro cao nhất trong 20 năm gần đây ghi nhận được: cấp 3.

3.1.2. Dông, lốc, sét

- Dông, lốc, sét là loại hình thiên tai thường xảy ra bất thường, diễn biến khó lường và mức độ ảnh hưởng có thể rất lớn, đe dọa tính mạng, thiệt hại tài sản của người dân trên địa bàn tỉnh.

- Dấu hiệu:

+ Bầu trời bỗng đổi màu đen, mây di chuyển nhanh, xoắn lại với nhau tạo thành hình nón. Xuất hiện các tiếng rít trong không gian.

+ Tia chớp lóe lên ở một điểm nào đó trên bầu trời, sau đó là tiếng sấm kèm theo. Nếu khoảng thời gian giữa lúc có chớp đến lúc nghe thấy tiếng sấm càng ngắn, sét sẽ xuất hiện ở vị trí càng gần, tức là độ nguy hiểm tăng.

- Phạm vi ảnh hưởng: trên địa bàn toàn tỉnh.

- Cấp độ rủi ro cao nhất trong 20 năm gần đây ghi nhận được: cấp 2.

3.1.3. Hạn, xâm nhập mặn

- Hạn, xâm nhập mặn thường xảy ra vào các tháng mùa khô từ tháng 11, 12, 1, 2, 3, 4 gây rất nhiều thiệt hại đến sản xuất và đời sống của người dân.

- Phạm vi ảnh hưởng: trên địa bàn toàn tỉnh.

- Cấp độ rủi ro cao nhất trong 20 năm gần đây ghi nhận đối với hạn hán: cấp 1.

- Cấp độ rủi ro cao nhất trong 20 năm gần đây ghi nhận đối với xâm nhập mặn: cấp 3.

3.1.4. Nước dâng (triều cường)

- Trên sông Tiền biên độ triều khá lớn, tại Mỹ Tho biên độ cực đại kỳ triều cường ghi nhận được là 3,50 m và kỳ triều kém là 1,50 m. Càng truyền sâu vào kinh, rạch nội đồng biên độ triều càng giảm: tại Cai Lậy trên kinh Ba Rải biên độ cực đại là 1,92 m (tháng 4) và tại Long Định trên kênh Nguyễn Tấn Thành biên độ cực đại là 2,22 m (tháng 6). Càng tiến sâu về phía Bắc và Tây Bắc ảnh hưởng của thủy triều càng ít, biên độ triều tại Bắc Đông, Mỹ Phước Tây, Tràm Mù gần như không thay đổi lúc lũ đạt đỉnh. Hàng năm mực nước sông Tiền tại Mỹ Tho thường thấp nhất vào tháng 6, cao nhất vào tháng 10, 11. Lưu lượng sông Tiền thường thấp nhất vào tháng 4, bắt đầu tăng từ tháng 5, cao nhất vào tháng 10 và giảm dần vào tháng 11. Trường hợp triều cường kết hợp khi đã có lũ sẽ gây tác hại khá lớn đến kinh tế và an toàn tính mạng của người dân.

- Phạm vi ảnh hưởng: trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó các huyện, thị phía Tây và thành phố Mỹ Tho thường chịu ảnh hưởng và thiệt hại nhiều hơn so với các huyện, thị phía Đông.

- Cấp độ rủi ro cao nhất trong 20 năm gần đây ghi nhận được: cấp 2.

3.1.5. Sạt lở đất do dòng chảy

- Do đặc thù địa hình trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, nên thường xuất hiện 02 loại hình sạt lở, đó là sạt lở bờ biển và sạt lở bờ sông. Thực trạng sạt lở như sau:

+ Sạt lở bờ biển: hiện tượng xói lở bờ biển do thay đổi dòng chảy, sóng, gió và triều cường, gây thiệt hại ngày càng nặng nề. Ngoài ra, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thảm rừng ngập mặn ven biển và bờ biển Tiền Giang đang có các khuynh hướng sạt lở với tốc độ ngày càng nhanh, làm gia tăng nguy cơ sạt lở bờ biển, uy hiếp đến an toàn của hệ thống đê biển.

+ Sạt lở bờ sông: trong thời gian qua tình hình sạt lở bờ sông trên địa bàn tỉnh Tiền Giang xuất hiện tương đối nhiều tại một số vị trí như sông Phú An, sông Tiền, bờ sông cù lao Tân Phong, Thới Sơn, Tân Phong... Tốc độ sạt lở bờ sông ở các vị trí nêu trên thường từ (0,3-0,5)m/năm.

- Dấu hiệu:

+ Xuất hiện những vết nứt, đất phồng, trôi lên hoặc sự dịch chuyển bất thường của bề mặt đất.

+ Cây cối, hàng rào xung quanh bị đổ nghiêng.

+ Kết cấu các công trình xây dựng trên mặt đất xuất hiện vết nứt trên tường nhà, tường bao...

- Phạm vi ảnh hưởng: trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó tập trung ở các huyện phía Tây và thành phố Mỹ Tho.

- Cấp độ rủi ro cao nhất trong 20 năm gần đây ghi nhận được: cấp 1.

3.1.6. Gió mạnh trên biển

- Gió mạnh trên biển thường có 2 mùa gió, gió mùa Tây nam và gió mùa Đông Bắc gây ảnh hưởng đến hoạt động đánh bắt thủy sản của ngư dân trong tỉnh.

- Phạm vi ảnh hưởng: tập trung ở các huyện Gò Công Đông, Tân Phú Đông.

- Cấp độ rủi ro cao nhất trong 20 năm gần đây ghi nhận được: cấp 2.

3.1.7. Lũ

- Trong mùa lũ, một phần lượng nước từ Sông Tiền chảy tràn vào Đồng Tháp Mười và thoát ra biển qua sông Vàm Cỏ Tây nhưng khả năng tháo lũ của sông này rất kém vì có quá nhiều đoạn uốn khúc. Nước đổ về vào đầu và giữa mùa lũ thường là nước nhiễm phèn vì chảy qua Đồng Tháp Mười. Lũ tại Tiền Giang nói chủ yếu do nước từ thượng nguồn đổ về, nếu gia tăng thêm mưa tại chỗ và triều cường ngoài sông sẽ làm tăng thêm mức trầm trọng của lũ. Lũ thường xuất hiện từ tháng 9 đến tháng 10 hàng năm.

- Phạm vi ảnh hưởng: tập trung ở các huyện phía Tây và thành phố Mỹ Tho.

- Cấp độ rủi ro cao nhất trong 20 năm gần đây ghi nhận được: cấp 3.

Căn cứ vào mức độ thiệt hại do các loại hình thiên tai trên địa bàn, có thể sắp xếp mức độ tác động của các nhóm thiên tai đến tỉnh như sau:

Tác động mạnh	Tác động vừa	Tác động nhẹ
Lũ	Xói lở bờ sông	Dông, lốc, sét
Bão và áp thấp nhiệt đới		Nước dâng (triều cường)
Hạn, xâm nhập mặn		Gió mạnh trên biển

3.2. Đánh giá năng lực ứng phó thiên tai

3.2.1. Về nhân lực (Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ)

Các sở ban ngành tỉnh, Ủy Ban nhân dân (UBND) các cấp thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) các cấp đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Kịp thời bổ sung, kiện toàn tổ chức biên chế các đơn vị cơ động của các đơn vị thực hiện nhiệm vụ PCTT và TKCN như: Sử dụng các lực lượng Quân đội, Công an, Y tế, Hội Chữ thập đỏ, Hội Phụ nữ, lực lượng xung kích, thanh niên tình nguyện, Hội nông dân, các Đoàn thể, doanh nghiệp trên địa bàn. Trong đó Quân đội, Công an, xung kích là lực lượng đóng vai trò nòng cốt ở các cấp. Trên địa bàn toàn tỉnh đã thành lập, củng cố 172 Đội xung kích phòng, chống thiên tai tại cấp xã với lực lượng dân quân làm nòng cốt.

Khi thiên tai xảy ra lực lượng trực tiếp ứng phó giờ đầu là lực lượng xung kích phòng chống thiên tai tại chỗ với nòng cốt là dân quân tự vệ, thanh niên tình nguyện và các lực lượng khác của cấp xã, cấp huyện (nội dung chi tiết huy động, sử dụng lực lượng phòng chống thiên tai tại cấp huyện, cấp xã theo phương án ứng phó thiên tai cụ thể của cấp huyện, cấp xã). Tùy theo tình hình diễn biến và mức độ ảnh hưởng, thiệt hại của thiên tai, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh quyết định việc điều động và phân công, bố trí lực lượng để chi viện cho các địa phương theo yêu cầu.

Phụ lục 1: Lực lượng dự kiến huy động.

3.2.2. Về phương tiện, vật tư, trang thiết bị

Với phương châm "bốn tại chỗ" các địa phương trên địa bàn tỉnh chủ động huy động phương tiện, trang thiết bị của địa phương để tham gia ứng phó (bao gồm của cá nhân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn), số lượng chủng loại từng loại trang thiết bị được thể hiện trong phương án ứng phó của địa phương; trường hợp khi xảy ra thiên tai, phương tiện, trang thiết bị

không đáp ứng được thì báo cáo Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh huy động phương tiện, trang thiết bị của các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, địa bàn khác trong tỉnh chi viện ứng phó khắc phục ảnh hưởng của thiên tai.

Phụ lục 2: Phương tiện, vật tư, trang thiết bị dự kiến huy động.

3.2.3. Về hậu cần

Các địa phương, đơn vị đã chủ động rà soát, bổ sung và dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm trước mùa mưa bão để cung cấp, đảm bảo bình ổn giá khi thiên tai xảy ra. Các hộ dân tại các khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai cũng được khuyến cáo chủ động dự trữ lương thực, nước uống, một số loại thuốc men thông thường

Phụ lục 3: Tổng hợp dự trữ lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm.

3.2.4. Về khu neo đậu tránh trú bão, địa điểm sơ tán dân

Phụ lục 4: Các khu neo đậu tránh trú bão.

Phụ lục 5: Các địa điểm sơ tán dân tránh trú bão.

3.3. Đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương

Dưới tác động của thiên tai, người dân sinh sống ở vùng có nguy cơ cao về bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, ngập lụt, sạt lở đất, đông lốc, các hộ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy hải sản, ngư dân là những đối tượng dễ bị tổn thương khi thiên tai xảy ra.

Phụ lục 6: Tổng hợp số liệu phương án sơ tán dân do bão, áp thấp nhiệt đới.

Phụ lục 7: Tổng hợp hiện trạng số lượng nhà ở mất an toàn trước thiên tai.

Phụ lục 8: Tổng hợp số liệu tàu thuyền đánh bắt trên biển.

Phụ lục 9: Tổng hợp số liệu nuôi trồng thủy, hải sản.

Phụ lục 10: Cao trình mặt cắt, hiện trạng đê phía Đông.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH YÊU CẦU CỦA PHƯƠNG ÁN

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;
- Luật Đê điều ngày 19/11/2006;
- Luật sửa đổi một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật đê điều ngày 17/6/2020;
- Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;
- Luật Khí tượng thủy văn ngày 23/11/2015;
- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;
- Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Quốc gia về phòng chống thiên tai đến 2030 và tầm nhìn đến 2050;
- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;
- Quyết định số 2901/QĐ-BTNMT ngày 16/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố kết quả cập nhật phân vùng bão, xác định nguy cơ bão, nước dâng do bão và phân vùng gió cho các vùng sủ sâu trong đất liền khi bão mạnh, siêu bão đổ bộ;

- Quyết định số 02/QĐ-TWPCTT ngày 18/02/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai ban hành Sổ tay hướng dẫn xây dựng phương án ứng phó tương ứng với các cấp độ rủi ro thiên tai;

- Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

- Kế hoạch số 116-KH/TU ngày 22/6/2020 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Mục đích

- Thực hiện mục tiêu “Phòng là chính”, để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn tỉnh như: bão, áp thấp nhiệt đới; lũ, triều cường; hạn, xâm nhập mặn; đông, lốc, sét; sạt lở, sạt lở đất do mưa, lũ hoặc dòng chảy; gió mạnh trên biển; nước dâng (do triều cường), đặc biệt đối với người, tài sản và các công trình trọng yếu.

- Kịp thời sơ tán, di dời dân ở khu vực xung yếu có nguy cơ cao bị ảnh hưởng của thiên tai nhất là các đối tượng dễ bị tổn thương như người già, người khuyết tật, trẻ em và phụ nữ mang thai.

3. Yêu cầu

- Tất cả các ngành, các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm “bốn tại chỗ” (Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và nguyên tắc “ba sẵn sàng” (Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả).

- Chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với thiên tai phải bảo đảm phù hợp với nội dung dự báo, cảnh báo và thực tế diễn biến thiên tai. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo, ứng phó kịp thời.

- Bảo vệ an toàn tính mạng và tài sản của người dân, tài sản của nhà nước, giữ gìn trật tự an ninh, an toàn xã hội.

- Người dân theo dõi chặt chẽ diễn biến của thiên tai, nghiêm chỉnh chấp hành các mệnh lệnh, hướng dẫn cảnh báo của chính quyền, của cơ quan chức năng; đồng thời nâng cao ý thức chủ động, tự giác tham gia cùng chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ở địa phương trong công tác phòng chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

III. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực, chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm tổn thất về người và tài sản của người dân và nhà nước; tạo điều kiện phát triển bền vững, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh và từng bước xây dựng cộng đồng, xã hội an toàn trước thiên tai.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Giảm thiểu đến mức thấp nhất các thiệt hại về người và tài sản đối với các loại hình thiên tai xảy ra trên địa bàn.

- Các cấp chính quyền, địa phương, ban ngành, tổ chức trên địa bàn tỉnh được tiếp nhận đầy đủ thông tin về thiên tai.

- Các lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai được đào tạo, tập huấn, phổ biến kỹ năng về phòng, chống thiên tai, đặc biệt là với các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn.

- Nâng cao khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng, công trình phòng chống thiên tai, nhất là đê điều, hồ đập đảm bảo an toàn với tần suất thiết kế và thích ứng với các tác động mới của thiên tai.

- Chủ động trong dự báo, cảnh báo, phòng, chống lũ quét, sạt lở đất tại những khu vực dân cư tập trung và trọng điểm về kinh tế xã hội.

- Các hộ dân thuộc khu vực đông dân cư thường xuyên xảy ra thiên tai; các hộ dân thuộc khu vực chịu ảnh hưởng của thiên tai ở mức độ cao được di chuyển đến nơi ở đảm bảo an toàn.

2. Phương châm ứng phó với thiên tai

- Đảm bảo an toàn về người và tài sản của người dân, chủ động sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm, hạn chế thấp nhất mọi rủi ro gây ra.

- Bảo vệ các công trình quan trọng về An ninh Quốc gia, phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh, đảm bảo các công trình giao thông, thông tin liên lạc hoạt động thông suốt.

- Đảm bảo an ninh trật tự, thông tin liên lạc trong quá trình xử lý, ứng phó với rủi ro thiên tai.

- Phối hợp chặt chẽ giữa Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh với các cấp, các ngành, các huyện, thị xã, thành phố trong chỉ đạo, chỉ huy phòng chống, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Huy động nguồn nhân lực, vật tư, phương tiện, nhu yếu phẩm cần thiết theo phương châm “bốn tại chỗ” để ứng phó với thiên tai.

- Thống kê, đánh giá thiệt hại; bảo vệ môi trường, phục hồi sản xuất; hỗ trợ khắc phục hậu quả, ổn định đời sống người dân sau thiên tai theo đúng quy định của nhà nước.

3. Xác định đối tượng, phạm vi tác động của các loại hình thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh

Trước tác động của biến đổi khí hậu, diễn biến thời tiết hết sức phức tạp, cực đoan, bất thường, xảy ra các dạng thiên tai khó lường đã ảnh hưởng đến các hoạt động kinh tế xã hội, sản xuất, đời sống người dân trên địa bàn, cụ thể:

- Đối với lĩnh vực nông nghiệp: biến đổi khí hậu khiến cho thiên tai khắc nghiệt hơn (hạn, xâm nhập mặn, nước dâng... xảy ra với cường độ lớn, trái quy luật) sẽ gây ra những thiệt hại nghiêm trọng hơn đến diện tích gieo trồng cũng như ảnh hưởng đến năng suất cây trồng, vật nuôi.

- Đối với lĩnh vực công nghiệp: nhiệt độ không khí tiếp tục gia tăng sẽ là nguyên nhân chính dẫn đến những thiệt hại không nhỏ đối với lĩnh vực công nghiệp khai thác và chế biến của tỉnh. Lượng mưa gia tăng cũng góp phần gây thiệt hại và gây cản trở cho các hoạt động công nghiệp.

- Đối với lĩnh vực giao thông: sự gia tăng về mưa, lũ, triều cường có thể sẽ gây ra những thiệt hại không nhỏ đối với hạ tầng giao thông vận tải, cản trở các hoạt động giao thông vận tải làm chậm quá trình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Đối với lĩnh vực du lịch: sự gia tăng các hiện tượng thời tiết cực đoan sẽ gây ra những tác động trực tiếp đến cơ sở hạ tầng du lịch. Mưa lũ gia tăng cùng với sự gia tăng của nhiệt độ, nhất là thời gian có nền nhiệt độ cao kéo dài sẽ làm ảnh hưởng đến lượng du khách đến, lưu trú tại tỉnh.

- Đối với lĩnh vực y tế và sức khỏe cộng đồng: Số ngày có nhiệt độ cao gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người (> 35 độ C) có khả năng tiếp tục tăng, do đó cần phải có các phương án tuyên truyền để bảo vệ sức khỏe người dân.

4. Xây dựng phương án ứng phó với các loại hình thiên tai tương ứng theo các cấp độ rủi ro thiên tai

4.1. Phương án ứng phó bão, áp thấp nhiệt đới

4.1.1. Thời điểm triển khai ứng phó

Khi có tin bão, áp thấp nhiệt đới gần biển Đông di chuyển nhanh, có khả năng gây nguy hiểm cho các hoạt động trên biển Đông; tin bão, áp thấp nhiệt đới trên biển Đông, gần bờ; tin bão khẩn cấp (bão đổ bộ vào đất liền); bão, áp thấp nhiệt đới trên đất liền; cuối cùng về bão, áp thấp nhiệt đới do cơ quan chuyên môn cung cấp.

4.1.2. Các phương án ứng phó

4.1.2.1. Bão, áp thấp nhiệt đới với rủi ro thiên tai chưa đến cấp độ 3

Khi áp thấp nhiệt đới, bão hoạt động ngoài biển Đông, chưa vượt qua phía Đông kinh tuyến 120^0 và có khả năng di chuyển vào biển Đông trong 48 giờ tới

a) Đối với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các ngành, các cấp

- Tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến tình hình của áp thấp nhiệt đới, bão và các thông tin từ cơ quan Trung ương.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh ban hành công điện cảnh báo áp thấp nhiệt đới, bão và chỉ đạo hướng dẫn tàu thuyền thoát ra khỏi vùng nguy hiểm.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo: Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn kiểm tra nắm rõ tàu thuyền đang hoạt động trên biển, đặc biệt là tàu thuyền đánh bắt xa bờ. Phòng Kinh tế Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị kiểm tra và chặt tỉa các cành cây có nguy cơ đổ ngã ở các khu dân cư và đô thị.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các ngành, các cấp rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch, phương án, kịch bản ứng phó với áp thấp nhiệt đới, bão.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, huyện, xã chỉ đạo Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện và Đài Truyền thanh địa phương thường xuyên cập nhật và đưa tin kịp thời về diễn biến của áp thấp nhiệt đới, bão và công tác chỉ đạo.

b) Trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền trưởng và ngư dân

- Theo dõi các bản tin về diễn biến của áp thấp nhiệt đới, bão. Đồng thời phải giữ liên lạc thường xuyên giữa tàu thuyền với chính quyền địa phương và gia đình.

- Chủ phương tiện và thuyền trưởng có trách nhiệm báo cáo đến chính quyền địa phương, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản) và các cơ quan hữu quan về số lượng, số hiệu tàu thuyền, số người trên tàu, vị trí tàu đang hoạt động.

- Chủ phương tiện phải thường xuyên thông báo các bản tin dự báo, cảnh báo áp thấp nhiệt đới, bão đến các thành viên trên tàu thuyền để thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho người và phương tiện. Phải tuân thủ sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, cấp huyện, cấp xã và các cơ quan có liên quan. Quán triệt và thực hiện các nội dung trong công điện của Trung ương, tỉnh và không được tự ý đưa tàu thuyền vào khu vực ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, bão.

c) Trách nhiệm của cộng đồng dân cư

- Thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo về diễn biến của áp thấp nhiệt đới, bão. Thực hiện nội dung công điện của tỉnh và sự chỉ đạo trực tiếp của chính quyền địa phương.

- Chủ động dự trữ lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm có hạn sử dụng dài và không cần chế biến cho gia đình đủ dùng trong vòng từ 5 -7 ngày, đặc biệt là túi vật dụng thiết yếu trong trường hợp phải di tản: thuốc men cơ bản; xà phòng; nhiệt kế, băng cá nhân; quần áo, bàn chải, kem đánh răng; đèn pin, pin, radio; điện thoại, sạc dự phòng; giấy tờ tùy thân. Tổ chức chặt tia cảnh cây xung quanh nhà để tránh gãy, đổ khi bão đổ bộ vào, chuẩn bị sẵn sàng vật tư, thực hiện chằng chống nhà cửa.

- Tổ chức thu hoạch sản phẩm nông nghiệp, thủy, hải sản đang và sắp đến giai đoạn thu hoạch. Đối với các sản phẩm nông nghiệp, thủy, hải sản chưa đến giai đoạn thu hoạch ở vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng của bão phải gia cố, chằng buộc để bảo vệ hoặc di dời đến nơi an toàn.

4.1.2.2. Bão, áp thấp nhiệt đới với rủi ro thiên tai cấp độ 3, 4, 5

Rủi ro thiên tai cấp độ 3 khi dự báo áp thấp nhiệt đới, bão cấp 8, cấp 9 hoạt động trên Biển Đông (bao gồm cả khu vực quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa), vùng biển ven bờ; đất liền khu vực Nam Bộ hoặc dự báo bão cấp 10 đến cấp 13 hoạt động trên Biển Đông (bao gồm cả khu vực quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa).

Rủi ro thiên tai cấp độ 4 khi dự báo bão mạnh cấp 10, cấp 11 hoạt động trên đất liền khu vực Nam Bộ hoặc dự báo bão từ cấp 14 trở lên hoạt động trên Biển Đông (bao gồm cả khu vực quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa).

Rủi ro thiên tai cấp độ 5 khi dự báo bão rất mạnh cấp 12, cấp 13 hoạt động trên đất liền khu vực Nam Bộ hoặc dự báo siêu bão từ cấp 16 trở lên hoạt động trên vùng biển ven bờ; đất liền khu vực Nam Bộ.

4.1.2.2.1. Vị trí áp thấp nhiệt đới hoạt động trên Biển Đông và chưa có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền Việt Nam (Tiền Giang) trong 24 giờ tới hoặc bão hoạt động trên Biển Đông và chưa có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền Việt Nam (Tiền Giang) trong 48 giờ tới

a) Đối với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các ngành, các cấp

- Tổ chức trực ban 24/24 giờ, theo dõi chặt chẽ diễn biến của áp thấp nhiệt đới, bão và báo cáo kết quả triển khai các biện pháp đối phó về Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh. Rà soát, xác định khu vực có thể bị ảnh hưởng, các hộ dân cần sơ tán nếu bão đổ bộ (số hộ/số nhân khẩu), đặc biệt là người dân khu vực ngoài đê, ven sông, vùng trũng thấp và chú trọng đến các đối tượng dễ bị tổn thương.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh ban hành công điện chỉ đạo, hướng dẫn tàu thuyền thoát ra khỏi vùng nguy hiểm và thông báo cho tàu thuyền tìm nơi trú tránh; yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản), Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, UBND các huyện, thị xã và thành phố kiểm soát chặt chẽ các bến đò ngang, đò dọc, việc xuất bến của các tàu thuyền tại các cửa sông, cửa biển. Yêu cầu các tàu thuyền hoạt động nghề cá về neo đậu tránh trú tại các khu neo đậu và các điểm tập kết tàu thuyền tại các huyện. Xác định thời gian thích hợp để cấm biển nhằm đảm bảo an toàn cho người và phương tiện.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh kiểm tra chặt chẽ không cho tàu thuyền ra khơi theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Kết hợp chính quyền địa phương vận động hoặc có biện pháp cưỡng chế ghe, tàu nhỏ hoạt động ven biển, ven sông và lực lượng đóng đáy sông Cầu, các bãi nghêu, khu vực nuôi thủy sản... vào nơi trú ẩn an toàn, đảm bảo công tác phòng chống dịch. Tổ chức bắn pháo hiệu theo quy định.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục thủy sản): phối hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và chính quyền địa phương nắm số lượng tàu thuyền hoạt động trên biển, số tàu thuyền còn trên biển chưa vào nơi trú tránh, số tàu thuyền đã vào nơi trú tránh báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và Trung ương theo quy định; tổ chức sắp xếp vị trí neo đậu cho các tàu thuyền đã về nơi neo đậu, đồng thời xử lý kịp thời các tình huống sự cố của tàu thuyền (việc hướng dẫn tàu thuyền tránh, trú và neo đậu khi có bão thực hiện theo Quyết định số 928/QĐ-TCTS-KTTS ngày 28/10/2016 của Tổng cục Thủy sản về việc ban hành hướng dẫn tàu thuyền tránh, trú, neo đậu và giải pháp bảo vệ ao, đầm, lồng bè nuôi trồng thủy sản khi có bão, áp thấp nhiệt đới).

- Lãnh đạo địa phương có trách nhiệm kết hợp với lực lượng quản lý để chỉ đạo việc gia cố, nâng cấp đảm bảo cao trình thiết kế đối với các tuyến đê thấp dễ chống tràn, tổ chức lực lượng hộ đê; tiếp tục phát động người dân chằng chống nhà cửa đê phòng gió lốc, kiểm tra bờ bao, đê bao, có kế hoạch bảo vệ kho tàng, bến bãi, nơi chứa hóa chất, nhà cửa, cơ sở hạ tầng,... tránh thiệt hại do nước biển dâng và gió bão gây ra. Riêng đoạn đê biển giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm về kỹ thuật gia cố, nâng cấp đê; UBND huyện Gò Công Đông và Tân Phú Đông chịu trách nhiệm huy động và chỉ huy lực lượng xung kích hộ đê; Sư đoàn Bộ Binh 8, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ đội Biên phòng tỉnh tăng cường lực lượng bộ đội tham gia hộ đê.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sư đoàn Bộ binh 8, Lực lượng Dân quân, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Tiền Giang chuẩn bị phương án bố trí lực lượng, cán bộ, chiến sĩ, huy động các phương tiện, trang thiết bị để tham gia sơ tán, di dời dân, tìm kiếm cứu nạn - cứu hộ, đặc biệt là tại các khu vực xung yếu. Sẵn sàng phối hợp với các đơn vị, hỗ trợ, tiếp ứng cho các địa phương khi cần thiết.

- Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra các trường học để ứng cứu kịp thời và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho học sinh, giáo viên, nhân viên. Phối hợp chính quyền địa phương, hội phụ

huynh các trường tổ chức quản lý việc đi lại của học sinh, hướng dẫn học sinh bảo quản tài liệu, dụng cụ học tập nhất là học sinh tiểu học.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thông báo diễn biến tình hình của áp thấp nhiệt đới, bão theo quy định về chế độ cảnh báo và truyền tin thiên tai và đồng thời phát hình minh họa một số hình ảnh tác hại do áp thấp nhiệt đới, bão gây ra để cảnh báo cho người dân hiểu nhằm có biện pháp phòng, chống và khắc phục hậu quả tốt ở từng hộ gia đình nhất là người dân vùng ven biển, ven sông huyện Gò Công Đông và Tân Phú Đông. Liên tục cập nhật và phát tin, phát hình về tình hình diễn biến áp thấp nhiệt đới, bão (*Theo điều 36 tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin và cấp độ rủi ro thiên tai*).

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông kiểm tra trang thiết bị, các đường dây, máy điện thoại, máy bộ đàm, cột anten, dây chống sét, cầu chì, thiết bị truyền dẫn chuyên mạch, máy nổ...đảm bảo thông tin liên tục thông suốt phục vụ cho công tác phòng chống bão nhất là việc thông tin từ các bộ phận và các huyện về Ban Chỉ huy tiền phương và ngược lại cũng như bảo đảm thông tin liên lạc từ Ban Chỉ huy tiền phương về tỉnh và Trung ương.

- Công ty Điện lực Tiền Giang tiến hành kiểm tra tất cả các trụ điện vượt sông (sông Tiền, Chợ Gạo...) hành lang an toàn lưới điện khu vực các huyện, thị xã, thành phố; chặt mé cây cối có thể đổ ngã vào đường điện hoặc trụ điện khi bão đổ bộ. Kiểm tra hệ thống lưới điện nông thôn, đặc biệt lưu ý đến khu vực ven sông, ven những vùng thường xảy ra sạt lở. Chuẩn bị phương tiện xe tải, xe cẩu, dự phòng vật tư, thiết bị cần thiết để thay thế ngay khi có sự cố. Khi nhận được thông báo tình hình diễn biến bão có khả năng đổ bộ, trong trường hợp cần thiết phải lập tức cắt điện cô lập khu vực có nguy cơ ảnh hưởng mà không cần thông báo trước nhằm đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân.

- Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra lại các tuyến đường giao thông, phát hiện kịp thời các chôn đường, mố cầu đã bị xói lở, xuống cấp để tiến hành thực hiện các giải pháp khẩn cấp nhằm đảm bảo thông đường, thông tuyến trong; phối hợp với Khu Quản lý đường bộ IV khắc phục sửa chữa các tuyến Quốc lộ đảm bảo giao thông được thông suốt; chỉ đạo Đoàn Quản lý giao thông duy tu sửa chữa, điều động lực lượng giải quyết nhanh ưu tiên theo thứ tự Đường tỉnh, Đường huyện, đặc biệt lưu ý những trục giao thông chính đảm bảo vận chuyển người, lương thực... Chuẩn bị phương án bố trí phương tiện để vận chuyển sơ tán dân tránh bão theo yêu cầu của huyện, thị xã, thành phố.

- Sở Công Thương, Hội Chữ thập đỏ, Hội Liên hiệp Phụ nữ và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Tiền Giang phải đảm bảo cung cấp lương thực cho người dân sơ tán và bị thiệt hại do bão; trang bị đầy đủ các thiết bị cứu hộ, cứu nạn, sơ cấp cứu; túc trực tại các vùng dân cư, vùng có nguy cơ xảy ra rủi ro cao để sẵn sàng trợ giúp, riêng Sở Công Thương không để tư thương lợi dụng tăng giá các vật tư, nguyên vật liệu, nhiên liệu...trước, trong và đặc biệt là sau khi áp thấp nhiệt đới, bão xảy ra.

- Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, thông báo, yêu cầu các doanh nghiệp quảng cáo thực hiện

chằng chống, gia cố các pa nô, biển quảng cáo...đúng kỹ thuật, đề phòng gió giật gây sự cố, tai nạn.

- Sở Xây dựng phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện việc hướng dẫn, kiểm tra công tác bảo đảm an toàn tại các nhà ở, xưởng, công trình, công trường đang thi công (nhất là giàn giáo, cần trục tháp), chung cư cũ, xuống cấp trước khi áp thấp nhiệt đới, bão đổ bộ.

- Sở Y tế thực hiện việc huy động lực lượng y bác sĩ, chỉ đạo hệ thống bệnh viện, trạm xá trong tỉnh, phục vụ việc sơ cứu, cấp cứu thương vong, phòng ngừa dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe người dân tại các điểm trú ẩn trên địa bàn tỉnh.

- Các cơ quan đoàn thể phối hợp với chính quyền địa phương vận động tuyên truyền và giúp người dân ý thức phòng vệ hạn chế thiệt hại do bão gây ra. Hỗ trợ địa phương thực hiện kế hoạch chăm sóc người già, người tàn tật, trẻ em và phụ nữ mang thai...tại các điểm sơ tán. Vận động nguồn cứu trợ để giúp các hộ dân gặp khó khăn khi có thiên tai.

b) Trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền trưởng và ngư dân

- Theo dõi trên các phương tiện thông tin đại chúng về diễn biến của áp thấp nhiệt đới, bão. Đồng thời phải giữ liên lạc thường xuyên giữa tàu thuyền với chính quyền địa phương và gia đình.

- Chủ phương tiện và thuyền trưởng có trách nhiệm báo cáo đến chính quyền địa phương, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản) và các cơ quan có liên quan về số lượng, số hiệu tàu thuyền, số người trên tàu, vị trí tàu đang hoạt động trên biển. Không cho tàu thuyền ra khơi, đi vào khu vực ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, bão và có trách nhiệm đưa tàu thuyền thoát ra khỏi vùng nguy hiểm hoặc tìm nơi trú tránh an toàn.

- Chủ phương tiện phải thường xuyên thông báo các bản tin dự báo, cảnh báo áp thấp nhiệt đới, bão đến các thành viên trên tàu thuyền và yêu cầu các thành viên phải thực hiện ngay các biện pháp đảm bảo an toàn cho người và phương tiện. Thực hiện nội dung công điện của Trung ương, tỉnh, sự chỉ đạo của chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan.

- Đối với tàu thuyền đã vào nơi trú tránh bão, chủ phương tiện, thuyền trưởng và các thuyền viên trên tàu phải thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho người và tàu khi ở ụ tránh bão.

c) Trách nhiệm của cộng đồng dân cư

- Cộng đồng dân cư phải thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo về diễn biến của áp thấp nhiệt đới, bão trên các phương tiện thông tin đại chúng. Thực hiện nội dung công điện của tỉnh và sự chỉ đạo trực tiếp của chính quyền địa phương.

- Bổ sung dự trữ lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm. Tiếp tục chằng chống nhà cửa, chặt tỉa cành cây ở gần nhà để đảm bảo an toàn khi bão đổ bộ.

- Tổ chức gia cố bờ vùng, bờ thửa...để bảo vệ sản xuất, chuẩn bị các phương tiện bơm tát sẵn sàng bơm tiêu chống úng đối với các vùng trũng, thấp có nguy cơ bị ngập úng.

- Sẵn sàng thực hiện sơ tán khi có lệnh của chính quyền địa phương, đồng thời tham gia cùng chính quyền địa phương sắp xếp tàu thuyền ở nơi neo đậu.

4.1.2.2.2. Vị trí áp thấp nhiệt đới có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền Việt Nam (Tiền Giang) trong 24 giờ tới hoặc bão có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền Việt Nam (Tiền Giang) trong 48 giờ tới

a) Đối với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các ngành, các cấp

- Thực hiện như phương án ứng phó khi vị trí áp thấp nhiệt đới hoạt động trên Biển Đông và chưa có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền Việt Nam (Tiền Giang) trong 24 giờ tới hoặc bão hoạt động trên Biển Đông và chưa có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền Việt Nam (Tiền Giang) trong 48 giờ tới.

- Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh ban hành Quyết định thành lập và phân công nhiệm vụ Ban Chỉ huy tiền phương. Ban Chỉ huy tiền phương có nhiệm vụ hỗ trợ việc điều hành công tác phòng tránh và khắc phục hậu quả do áp thấp nhiệt đới, bão gây ra tập trung chủ yếu tại các huyện phía Đông. Văn phòng Ban Chỉ huy tiền phương đặt tại trụ sở Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (Thị xã Gò Công) và UBND huyện Tân Phú Đông.

- Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo trực tiếp công tác di dời dân trên địa bàn huyện theo kế hoạch của từng huyện, thị xã, thành phố khi có lệnh của cơ quan cấp trên, đặc biệt là di dời những người dân sống ngoài đê vào trong đê; vùng ven biển, ven cửa sông, ven sông, vùng sâu vùng xa, vùng khó khăn đến nơi an toàn, từ nhà không kiên cố có khả năng đổ sập đến nhà kiên cố để đảm bảo an toàn tính mạng.

+ Tình huống 1 (Rủi ro thiên tai cấp độ 3): áp thấp nhiệt đới, bão (bão cấp 8, 9) sắp đổ bộ trực tiếp vào tỉnh Tiền Giang.

Trên địa bàn tỉnh tiến hành sơ tán dân: 61.324 người, cụ thể:

TT	Tên xã/phường	Số hộ			Số người cần di dời, sơ tán		
		Di dời	Sơ tán	Tổng	Di dời tại chỗ	Số người sơ tán	Tổng
1	Thành phố Mỹ Tho	500	0	500	2.500	0	2.500
2	Huyện Chợ Gạo	859	0	859	4.296	0	4.296
3	Huyện Gò Công Tây	1.047	0	1.047	4.203	0	4.203
4	Thị xã Gò Công	172	99	271	869	497	1.366
5	Huyện Gò Công Đông	3.724	0	3.724	18.623	0	18.623
6	Huyện Tân Phú Đông	1.866	570	2.436	5.945	2.241	8.186
7	Huyện Cái Bè	2.259	136	2.395	11.288	677	11.965

8	Huyện Cai Lậy	588	0	588	2.938	0	2.938
9	Châu Thành	1.143	0	1.143	5.715	0	5.715
10	Thị xã Cai Lậy	193	191	384	668	864	1.532
	TỔNG	12.351	996	13.347	57.045	4.279	61.324

Thời gian thực hiện: hoàn thành trước **12 giờ** so với thời điểm dự báo áp thấp nhiệt đới, bão sẽ đổ bộ trực tiếp vào địa bàn tỉnh.

+ **Tình huống 2 (Rủi ro thiên tai cấp độ 4, 5):** bão mạnh - rất mạnh (bão cấp 10 - 13) sắp đổ bộ trực tiếp vào tỉnh Tiền Giang

Trên địa bàn tỉnh tiến hành sơ tán dân: 170.158 người, cụ thể:

TT	Tên xã/phường	Số hộ			Số người cần di dời, sơ tán		
		Di dời	Sơ tán	Tổng	Di dời tại chỗ	Số người sơ tán	Tổng
1	Thành phố Mỹ Tho	630	0	630	3.150	0	3.150
2	Huyện Chợ Gạo	1.588	0	1.588	7.943	0	7.943
3	Huyện Gò Công Tây	2.069	0	2.069	8.062	0	8.062
4	Thị xã Gò Công	218	144	362	1.090	722	1.812
5	Huyện Gò Công Đông	5.627	3.753	9.380	28.337	18.748	47.085
6	Huyện Tân Phú Đông	1.627	5.426	7.053	5.601	19.724	25.325
7	Huyện Cái Bè	9.533	566	10.099	47.660	2.860	50.520
8	Huyện Cai Lậy	2.016	0	2.016	10.082	0	10.082
9	Châu Thành	2.285	0	2.285	11.430	0	11.430
10	Thị xã Cai Lậy	186	822	1.008	641	4.108	4.749
11	Huyện Tân Phước	3.070	0	3.070	15.352	0	15.352
	TỔNG	25.779	10.711	36.490	123.996	46.162	170.158

Thời gian thực hiện: hoàn thành trước **24 giờ** so với thời điểm dự báo bão sẽ đổ bộ trực tiếp vào địa bàn tỉnh.

- Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các địa phương có dân sơ tán phải tổ chức các tổ đưa dân sơ tán và quản lý người sơ tán trong suốt quá trình tránh áp thấp nhiệt đới, bão; các đơn vị tiếp nhận sơ tán phải thành lập các ban tiếp nhận để sắp xếp, bố trí nơi ăn, ở và chăm

sóc sức khỏe cho người sơ tán. Công việc này phải được hoàn thành trước **12 giờ** so với thời điểm dự báo áp thấp nhiệt đới, bão sẽ đổ bộ trực tiếp vào địa bàn tỉnh.

- Triển khai các phương án, kế hoạch phòng, tránh, ứng phó với ATNĐ, bão phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị mình. Thường xuyên theo dõi tình hình áp thấp nhiệt đới, bão qua các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông điện tử của tỉnh, Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ, Đài Khí tượng Thủy văn Tiền Giang và Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, ứng dụng mạng xã hội facebook của Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai... để thông báo, hướng dẫn kịp thời cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, các cấp chính quyền, người dân chủ động phòng, tránh, ứng phó.

b) Nhiệm vụ cụ thể của các sở, ngành, đoàn thể

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh)

- + Phối hợp với địa phương và các đơn vị liên quan xác định các khu vực xung yếu để tập trung huy động lực lượng, phương tiện, vật tư chỉ viện cho các huyện, thị xã và thành phố, phường - xã - thị trấn thực hiện việc phòng, tránh và tổ chức sơ tán, di dời dân kịp thời, an toàn.

- + Tùy theo tình hình diễn biến của áp thấp nhiệt đới, bão ảnh hưởng trực tiếp đến địa bàn tỉnh, Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chủ trì, ban hành công điện chỉ đạo, hướng dẫn tàu thuyền thoát ra khỏi vùng nguy hiểm, cấm tàu thuyền ra khơi và tiếp tục thông báo cho tàu thuyền tìm nơi trú tránh.

- + Chỉ đạo Chi cục Thủy sản phối hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và chính quyền địa phương nắm số lượng tàu thuyền hoạt động trên biển, số tàu thuyền còn trên biển chưa vào nơi trú tránh, số tàu thuyền đã vào nơi trú tránh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và Trung ương theo quy định; tổ chức sắp xếp vị trí neo đậu cho các tàu thuyền đã về nơi neo đậu, đồng thời xử lý kịp thời các tình huống sự cố của tàu thuyền.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: kiểm tra chặt chẽ không cho tàu thuyền ra khơi theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Kết hợp chính quyền địa phương và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản) vận động hoặc có biện pháp cưỡng chế ghe, tàu nhỏ hoạt động ven biển, ven sông và lực lượng đóng đày sông cầu, các bãi nghêu, khu vực nuôi thủy sản... vào nơi trú ẩn an toàn. Tổ chức bắn pháo hiệu theo quy định.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- + Phối hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sư đoàn Bộ binh 8, Lực lượng xung kích, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Tiền Giang bố trí lực lượng, cán bộ, chiến sĩ, huy động các phương tiện, trang thiết bị để tham gia sơ tán, di dời dân, tìm kiếm cứu nạn - cứu hộ khi thiên tai xảy ra, đặc biệt là tại các khu vực xung yếu. Sẵn sàng phối hợp với các đơn vị, hỗ trợ, tiếp ứng cho các địa phương khi cần thiết.

+ Các đơn vị phải nắm chắc danh sách cán bộ, chiến sỹ, chuyên viên huy động để ứng phó ATNĐ, bảo đặc biệt là lượng lực xung kích phòng, chống thiên tai cơ sở.

- Sở Y tế

+ Xây dựng phương án ứng phó thiên tai cho bệnh viện, các cơ sở y tế.

+ Chuẩn bị dụng cụ, trang thiết bị, thuốc men, khẩu trang y tế; chỉ đạo hệ thống bệnh viện, trạm y tế, cấp cứu thương vong, phòng ngừa dịch bệnh bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả thiên tai. Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sau khi áp thấp nhiệt đới, bão xảy ra.

- Công an tỉnh

+ Triển khai các lực lượng để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, các công trình trọng điểm, tài sản của người dân, Nhà nước và doanh nghiệp, ngăn ngừa các đối tượng xấu lợi dụng khi có áp thấp nhiệt đới, bão xảy ra để trộm cắp, cướp giật; triển khai lực lượng phân luồng, điều tiết giao thông, nhất là các tuyến đường huyết mạch của tỉnh.

+ Phối hợp với các cơ quan, đơn vị đảm bảo an ninh trật tự tại các khu sơ tán dân khi có áp thấp nhiệt đới, bão ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh.

- Sở Giao thông vận tải

+ Phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố bố trí lực lượng hướng dẫn điều tiết giao thông để người dân chuyển hướng di chuyển, đặc biệt lưu ý những trục giao thông chính đảm bảo vận chuyển người, lương thực... trong khi bão xảy ra. Bố trí cụ thể phương tiện để vận chuyển sơ tán dân tránh bão theo yêu cầu của huyện, thị xã, thành phố.

+ Tổ chức kiểm tra lại các tuyến đường giao thông, phát hiện kịp thời các chướng ngại vật, mố cầu đã bị xói lở, xuống cấp để tiến hành thực hiện các giải pháp khẩn cấp nhằm đảm bảo thông đường, thông tuyến trong suốt thời gian bão xảy ra; phối hợp với Khu Quản lý đường bộ IV khắc phục sửa chữa các tuyến Quốc lộ đảm bảo giao thông được thông suốt; chỉ đạo Đoàn Quản lý giao thông duy tu sửa chữa, điều động lực lượng giải quyết nhanh ưu tiên theo thứ tự Đường tỉnh, Đường huyện.

- Sở Xây dựng phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện việc hướng dẫn, kiểm tra công tác bảo đảm an toàn tại các nhà ở, xưởng, công trình, công trường đang thi công (nhất là giàn giáo, cần trục tháp), chung cư cũ, xuống cấp; đốn hạ, cắt tỉa cây xanh có nguy cơ ngã đổ trước khi áp thấp nhiệt đới, bão đổ bộ.

- Công ty Điện lực Tiền Giang

+ Bảo đảm nguồn điện liên tục, phục vụ cho cơ quan, đơn vị chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai. Bảo vệ hệ thống điện, trạm biến thế, công trình điện; đồng thời xử lý khắc phục nhanh chóng sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng, chuẩn bị máy phát điện dự phòng khi tình bị ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, bão.

+ Tiến hành kiểm tra tất cả các trụ điện vượt sông (sông Tiền, Chợ Gạo...) hành lang an toàn lưới điện khu vực các huyện, thị xã, thành phố; chặt mé cây cối có thể đổ ngã vào đường điện hoặc trụ điện khi bão đổ bộ. Kiểm tra

hệ thống lưới điện nông thôn, đặc biệt lưu ý đến khu vực ven sông, ven những vùng thường xảy ra sạt lở. Chuẩn bị phương tiện xe tải, xe cầu, dự phòng vật tư, thiết bị cần thiết để thay thế ngay khi có sự cố.

+ Khi nhận được thông báo tình hình diễn biến bão có khả năng đổ bộ, trong trường hợp cần thiết phải lập tức cắt điện cô lập khu vực có nguy cơ ảnh hưởng mà không cần thông báo trước nhằm đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân.

- Sở Thông tin và Truyền thông

+ Sẵn sàng phương án đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với tình huống thiên tai. Đảm bảo thông tin đến các khu vực vùng sâu vùng xa, không bị mất liên lạc khi xảy ra thiên tai.

+ Đảm bảo hoạt động thông suốt của hệ thống bộ đàm phục vụ công tác phòng chống áp thấp nhiệt đới, bão ảnh hưởng đến tỉnh.

+ Chỉ đạo các cơ quan báo, đài thực hiện thông tin, tuyên truyền các bản tin áp thấp nhiệt đới, bão kịp thời và đúng quy định.

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông kiểm tra trang thiết bị, các đường dây, máy điện thoại, máy bộ đàm, cột anten, dây chống sét, cầu chì, thiết bị truyền dẫn chuyên mạch, máy nỏ...đảm bảo thông tin liên tục thông suốt phục vụ cho công tác phòng chống bão nhất là việc thông tin từ các bộ phận và các huyện về Ban Chỉ huy tiền phương và ngược lại cũng như bảo đảm thông tin liên lạc từ Ban Chỉ huy tiền phương về tỉnh và Trung ương.

- Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng phương án bảo vệ kho tàng, kho hóa chất, các bãi rác đảm bảo an toàn khi áp thấp nhiệt đới, bão gây mưa lớn, ngập úng trên diện rộng làm phát tán các chất độc hại, gây ô nhiễm môi trường.

- Sở Công Thương

+ Cấp phát hàng hóa, vật tư, nhu yếu phẩm thiết yếu đặc biệt ở khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng dễ bị chia cắt; phối hợp chặt chẽ với các địa phương thực hiện tốt kế hoạch dự trữ tại chỗ, phương án bình ổn thị trường, đặc biệt không để tư thương lợi dụng tăng giá các vật tư, nguyên vật liệu, nhiên liệu...trước, trong và đặc biệt là sau khi bão xảy ra.

+ Phối hợp với Công ty Điện Lực Tiền Giang triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn hệ thống truyền tải điện và lưới điện, sẵn sàng khắc phục nhanh sự cố, đảm bảo cung cấp điện trở lại.

- Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố cho học sinh nghỉ học trước **24 giờ** so với thời điểm dự báo áp thấp nhiệt đới, bão sẽ đổ bộ trực tiếp và địa bàn tỉnh. Tổ chức bảo quản tài sản và trang thiết bị của trường, đảm bảo đủ điều kiện dạy sau áp thấp nhiệt đới, bão.

- Hội Chữ thập đỏ, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang và Đoàn Thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh tỉnh Tiền Giang tổ chức trợ giúp lương thực cho dân sơ tán và dân bị thiệt hại do áp thấp nhiệt đới, bão; trang bị đầy đủ các thiết bị cứu hộ, cứu nạn, sơ cấp cứu; túc trực tại các vùng dân cư, vùng có nguy cơ xảy ra rủi ro cao để sẵn sàng trợ giúp.

- Đài Khí tượng Thủy văn Tiền Giang cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin tọa độ, cấp độ, phạm vi ảnh hưởng, hướng di chuyển của áp thấp nhiệt đới, bão

cho các cơ quan chức năng và cơ quan thông tin đại chúng. Đặc biệt, phải cụ thể hóa địa bàn ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, bão để người dân phòng tránh.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí thông báo diễn biến tình hình của áp thấp nhiệt đới, bão theo quy định về chế độ thông tin báo áp thấp nhiệt đới, bão và đồng thời phát hình minh họa một số hình ảnh tác hại do bão gây ra để cảnh báo cho người dân hiểu, nhằm có biện pháp phòng, chống và khắc phục hậu quả tốt ở từng hộ gia đình nhất của các huyện, thị xã, thành phố. Liên tục cập nhật và phát tin, phát hình về tình hình diễn biến ATNĐ, bão và tình hình dịch bệnh (Theo Điều 8, Điều 9 tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai).

c) Nhiệm vụ cụ thể của UBND các huyện, thị xã và thành phố

- Theo dõi thường xuyên các bản tin dự báo, cảnh báo áp thấp nhiệt đới, bão qua các phương tiện thông tin đại chúng để thông báo, hướng dẫn kịp thời cho các cấp chính quyền, người dân chủ động phòng tránh, ứng phó đảm bảo an toàn. Sẵn sàng huy động lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu cho các điểm sơ tán.

- Chủ động phối hợp với lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn, lực lượng chi viện, hỗ trợ từ cấp trên và huy động lực lượng tại chỗ tổ chức di dời dân ở khu vực xung yếu đến nơi tránh trú an toàn phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

- Phối hợp với các bệnh viện, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã và thành phố, Trạm Y tế các xã – phường – thị trấn huy động lực lượng y – bác sĩ tại chỗ, phương tiện, thiết bị, thuốc men để sơ cấp cứu, chữa bệnh cho người dân.

- Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tổ chức kiểm tra, thông báo, yêu cầu các doanh nghiệp quảng cáo trên địa bàn thực hiện chằng chống, gia cố các pa nô, biển quảng cáo ... đúng kỹ thuật, đề phòng gió mạnh gây sự cố, tai nạn.

- Tăng cường chủ động phương án kết nối, chỉ đạo trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin (email, mạng xã hội facebook, zalo), tin nhắn SMS phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy điều hành ứng phó và thông tin về áp thấp nhiệt đới, bão giữa Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp phù hợp với tình hình và điều kiện của từng địa phương.

- Lãnh đạo địa phương có trách nhiệm kết hợp với lực lượng quản lý đô thị chỉ đạo việc gia cố, nâng cấp đảm bảo cao trình thiết kế đối với các tuyến đê thấp dễ chống tràn, tổ chức lực lượng hộ đê; tiếp tục phát động người dân chằng chống nhà cửa đề phòng gió lốc, kiểm tra bờ bao, đê bao, có kế hoạch bảo vệ kho tàng, bến bãi, nơi chứa hóa chất, nhà cửa, cơ sở hạ tầng,... tránh thiệt hại do nước biển dâng và gió bão gây ra. Riêng đoạn đê biển giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm về kỹ thuật gia cố, nâng cấp đê; Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông và Tân Phú Đông chịu trách nhiệm huy động và chỉ huy lực lượng xung kích hộ đê; Sư đoàn Bộ Binh 8, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ đội Biên phòng tỉnh tăng cường lực lượng bộ đội tham gia hộ đê.

- Các huyện, thị xã, thành phố rà soát, điều chỉnh linh hoạt phương án ứng phó với áp thấp nhiệt đới, bão để ứng phó kịp thời, hiệu quả trong điều kiện sự hỗ trợ từ bên ngoài gặp nhiều hạn chế.

+ Huyện Tân Phú Đông chuẩn bị chu đáo kế hoạch di dời dân từ xã đảo Tân Thạnh về Trung tâm huyện và các hộ dân có nhà ven sông, ven biển, vùng trũng thấp, vùng có nguy cơ sạt lở, nhà đơn sơ (nhà lá, mái tôn, tường mỏng ...) không đảm bảo an toàn đến các địa điểm tạm cư kiên cố, các địa điểm tránh trú kiên cố, chắc chắn để khi có lệnh của UBND tỉnh di dời ngay.

+ Các địa phương còn lại tổ chức lực lượng, chuẩn bị sẵn sàng phương tiện để chủ động quyết định sơ tán, di dời dân đến các địa điểm tạm cư kiên cố, chắc chắn nhằm đảm bảo an toàn cho tính mạng và tài sản người dân.

- Chỉ đạo các xã - phường - thị trấn tổ chức lực lượng xung kích phòng chống thiên tai, trực chiến để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra các tình huống xấu như: sập nhà, sập công trình...; huy động và phân công trợ giúp người dân chằng chống nhà cửa trước áp thấp nhiệt đới, bão.

- Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo trực tiếp công tác di dời dân trên địa bàn huyện theo kế hoạch của từng huyện, thị xã, thành phố.

- Do ảnh hưởng của ATNĐ, bão có thể xảy ra mưa lớn trên diện rộng các địa phương khẩn trương triển khai đồng thời phương án ứng phó tình trạng ngập lụt do mưa lớn, triều cường. Do đó, đối với số hộ sống ngoài và ven đê, ngoài việc đề phòng gió to cần phải đề phòng ngập lụt do bão và cần có thái độ cương quyết tuyệt đối không để cho người ở ngoài đê. Trong trường hợp không chấp hành thì cần phải cưỡng chế để vào trong đê.

4.1.2.2.3. Công tác triển khai thực hiện trong thời gian áp thấp nhiệt đới, bão đổ bộ

- Các cấp, các ngành đảm bảo chế độ trực ban 24/24, thông tin, báo cáo tình hình và mọi diễn biến, ảnh hưởng, thiệt hại xảy ra để cấp trên kịp thời chỉ đạo và có phương án xử lý phù hợp.

- Thực hiện cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất do Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố, Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các huyện, thị xã và thành phố trực tiếp chỉ huy, điều hành, phân công các lực lượng có mặt trên địa bàn trong quá trình ứng phó với bão. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố quyết định việc triển khai các biện pháp ứng phó trên địa bàn quản lý để giải quyết các sự cố do bão, áp thấp nhiệt đới gây ra.

- Trong tình huống thiên tai diễn biến bất thường, phức tạp Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh báo cáo và đề nghị Ban chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hỗ trợ.

4.1.2.2.4. Công tác triển khai thực hiện sau khi áp thấp nhiệt đới, bão đi qua

- Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các công việc sau:

+ Tổ chức đưa người dân sơ tán, di dời trước áp thấp nhiệt đới, bão về nơi ở cũ an toàn, trật tự. Giải tỏa lệnh cấm tàu thuyền ra khơi, xuất bến và cho phép học sinh đến trường học tập bình thường.

+ Trợ giúp hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước uống, chăm sóc y tế nhằm đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống cho người dân.

+ Tổ chức lực lượng xung kích, tình nguyện giúp người dân khắc phục hậu quả, sửa chữa, xây dựng lại nhà ở, bảo vệ an ninh, trật tự và tài sản của người dân, doanh nghiệp, Nhà nước trong vùng bị ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, bão.

+ Trong thời gian ngắn nhất, huy động nguồn lực tổ chức thu dọn cây xanh, cột điện, công trình, thiết bị ngã đổ, sửa chữa trường học, bệnh viện, các công trình bị hư hỏng; đảm bảo giao thông, nước sạch, điện, viễn thông thông suốt; tiêu độc, khử trùng, vệ sinh môi trường, phòng dịch tại vùng bị ảnh hưởng của bão...

+ Tổ chức ngay công tác thăm hỏi, động viên các hộ dân bị thiệt hại do ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, bão, chủ động thực hiện phương châm “bốn tại chỗ” có hiệu quả trong việc khắc phục hậu quả tại các đơn vị cơ sở, phường - xã - thị trấn.

+ Tổ chức thống kê, đánh giá xác định thiệt hại theo đúng quy định và báo cáo cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp trên.

+ Tổ chức gia cố các bờ bao, đê bao bảo vệ vườn cây ăn trái và khóm. Lưu ý các điểm sạt lở, xung yếu.

+ Triển khai các biện pháp tiêu nước dậm ở những vùng trũng, thấp có nguy cơ bị ngập úng.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh... phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trên địa bàn và chính quyền địa phương huy động lực lượng, sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để triển khai ngay các phương án, kế hoạch tìm kiếm cứu nạn.

- Sở Xây dựng, Công ty TNHH MTV Công Trình Đô Thị Mỹ Tho và các đơn vị có liên quan khẩn trương tiến hành thu dọn các cây xanh, trụ đèn chiếu sáng bị ngã đổ để đảm bảo giao thông được thông suốt, nhất là các tuyến đường chính và tổ chức vệ sinh môi trường, đường phố sạch sẽ. Rà soát các cây xanh có nguy cơ ngã đổ để xử lý, cắt tỉa đảm bảo an toàn.

- Sở Y tế, Hội Chữ thập đỏ tỉnh điều động lực lượng y - bác sĩ, các đội cấp cứu, phương tiện, thiết bị hỗ trợ cho Bệnh viện, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã và thành phố để cứu thương, điều trị bệnh nhân, phòng dịch kịp thời.

- Tỉnh Đoàn, Lực lượng Thanh niên xung phong huy động lực lượng đoàn viên, thanh niên tình nguyện trực tiếp xuống địa bàn giúp người dân sửa chữa lại nhà ở bị hư hỏng.

- Công ty Điện lực Tiền Giang đảm bảo an toàn mạng lưới điện, huy động lực lượng và các phương tiện, thiết bị để khắc phục sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng trong thời gian sớm nhất.

- Sở Công thương và các đơn vị liên quan phối hợp chỉ đạo các công ty thương mại, siêu thị tổ chức các chợ tạm, xe bán hàng lưu động để cung cấp đầy đủ các mặt hàng nhu yếu phẩm cho người dân; tăng cường kiểm tra, xử lý

nghiêm các trường hợp đầu cơ, nâng giá, nhất là lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước sạch, vật liệu xây dựng, nhiên liệu, chất đốt.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang cùng các huyện, thị xã và thành phố tổ chức cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống, nhất là hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, khó khăn.

- Cục thuế tỉnh: xem xét miễn giảm thuế cho các trường hợp bị thiệt hại theo quy định.

- Đối với cộng đồng dân cư

+ Chấp hành nghiêm các hướng dẫn, chỉ đạo của chính quyền địa phương.

+ Tham gia hỗ trợ khắc phục hậu quả do áp thấp nhiệt đới, bão tại xóm, ấp, khu phố như làm sạch môi trường, sửa chữa nhà cửa, khôi phục sản xuất...

- Căn cứ vào mức độ thiệt hại, nhu cầu cứu trợ và chế độ, chính sách; UBND các huyện, thị xã và thành phố, phường - xã - thị trấn quyết định sử dụng dự phòng ngân sách cấp mình để xử lý nhu cầu khẩn cấp cho việc khắc phục hậu quả do bão gây ra.

Trường hợp dự phòng ngân sách địa phương đã sử dụng nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu; UBND phường - xã - thị trấn báo cáo UBND cấp trên tổng hợp báo cáo Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu trình UBND tỉnh xem xét hỗ trợ.

4.1.2.3. Phương án bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai và công trình trọng điểm

- Đối với các công trình phòng chống thiên tai và công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh, đơn vị quản lý phải xây dựng phương án bảo vệ, xử lý sự cố đồng thời dự phòng vật tư, máy móc, nhân lực để sẵn sàng ứng phó.

- Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang chủ động xây dựng phương án vận hành xả xả các cống để tránh gây ngập úng trong trường hợp bão đổ bộ gây mưa lớn.

- Kịp thời huy động các lực lượng ứng cứu khi xảy ra sự cố công trình, bảo đảm an toàn cho công trình và hạn chế thấp nhất thiệt hại xảy ra.

4.1.2.4. Phương án bảo đảm an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc

- Về việc bảo đảm an ninh trật tự: giao Công an tỉnh điều hành, lập phương án, bố trí về nhân lực để thực hiện.

- Về hệ thống giao thông: hệ thống giao thông tỉnh Tiền Giang đã được cải tạo đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế. Sở Giao thông vận tải hàng năm đều lập phương án đảm bảo an toàn cho các tuyến giao thông trong tỉnh, dự trữ vật tư, nhiên liệu và nhân lực để ứng phó, xử lý sự cố khi thiên tai xảy ra. Đặc biệt hiện nay, với tinh thần "Chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới" thì việc kiên cố hóa bằng bê tông các trục đường giao thông của các xã đang từng bước được thực hiện, tạo thuận lợi cho người dân đi lại tốt hơn.

- Về hệ thống thông tin liên lạc: hệ thống thông tin liên lạc, truyền thanh đã được nâng cấp, mở rộng; hệ thống truyền thanh được phủ sóng đến tất cả các

xã, phường, thị trấn; thông tin liên lạc, thông báo được thông suốt trong mọi tình huống. Mạng điện thoại phủ sóng hầu hết các khu dân cư, khu du lịch, khu công nghiệp, khu sản xuất trên địa bàn tỉnh. Bảo đảm khi phát cảnh báo mọi người dân đều nhận được thông tin.

- Liên lạc bằng hữu tuyến: liên lạc với Chính phủ; Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai; Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn; các Bộ, ngành trung ương và Ban chỉ huy PCTT và TKCN các huyện, thị xã, thành phố; các sở, ban, ngành trong tỉnh bằng hệ thống điện thoại hữu tuyến hiện hành của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh:

+ Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN của tỉnh đặt tại Chi cục Thủy lợi, số điện thoại: 02733.3855 108, Fax: 02733.3855 338.

+ Văn phòng thường trực Tiểu ban tìm kiếm cứu nạn trên biển đặt tại Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, số điện thoại: 02733. 841 833.

+ Văn phòng thường trực Tiểu ban tìm kiếm cứu nạn trên đất liền đặt tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, số điện thoại: 02733.873 468.

+ Văn phòng thường trực Tiểu ban ứng phó sự cố tràn dầu đặt tại Chi cục Bảo vệ Môi trường – Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang, số điện thoại: 02733.973 758.

+ Khi có sự cố về điện thoại hữu tuyến thì Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh sẽ sử dụng hệ thống vô tuyến điện phục vụ phòng chống lụt bão và cháy rừng huyện Tân Phước để liên lạc.

4.1.2.5. Công tác chỉ đạo, chỉ huy phòng tránh, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

Theo quy định của tỉnh về trách nhiệm của các cấp, ngành, quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và quy chế phối hợp trong chỉ huy ứng phó khẩn cấp giữa các cấp, các ngành thì mọi hoạt động phòng ngừa và triển khai công tác ứng phó với bão, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Tỉnh ủy, UBND tỉnh có sự phối hợp chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai; trong đó, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh làm tham mưu cùng với sự tham gia của tất cả các cấp, các ngành.

Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (Văn phòng riêng) đặt tại Chi cục Thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có nhiệm vụ giúp tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh chỉ huy, điều hành mọi hoạt động về ứng phó, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn toàn tỉnh. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh trực tiếp phụ trách công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên đất liền; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh trực tiếp phụ trách công tác tìm kiếm cứu nạn trên biển.

Từng cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức lực lượng thường trực của mình, đảm nhiệm các lĩnh vực cụ thể được phân công theo điều hành chung; phân công cụ thể và xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống. Tình huống nào được xác định theo nhiệm vụ của từng ngành thì chỉ huy, điều hành trực tiếp tại hiện trường thuộc về cơ quan, đơn vị đó. Các cơ quan, đơn vị

chức năng kịp thời tiếp nhận, báo cáo và tham mưu xử lý cho Chủ tịch UBND tỉnh.

4.1.2.6. Nguồn nhân lực ứng phó thiên tai

a) Lực lượng

Lực lượng dự kiến huy động từ các cấp, các ngành tham gia công tác ứng phó bão đảm bảo gần **49.455** người. Trong đó, lực lượng nòng cốt của tỉnh là 645 người; lực lượng của các huyện, thị xã, thành phố và các phường - xã - thị trấn là 48.810 người. Tùy theo tình hình diễn biến của bão, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh quyết định việc điều động và phân công, bố trí lực lượng để chi viện cho các địa phương theo yêu cầu.

Phụ lục 1: Lực lượng dự kiến huy động

b) Phương tiện, trang thiết bị Phương tiện, trang thiết bị dự kiến huy động để phòng, tránh, ứng phó với bão gồm có phương tiện, trang thiết bị cơ động, chỉ viện của các sở, ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh và phương tiện, trang thiết bị tại chỗ của các huyện, thị xã và thành phố.

Phụ lục 2: Phương tiện, trang thiết bị cần huy động

4.1.2.7. Dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm

Gạo, mì tôm, nước uống, cơ sở thuốc, dụng cụ sơ cấp cứu,... phục vụ công tác hậu cần chuẩn bị ứng phó trước khi bão đổ bộ hay sau bão trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố được chuẩn bị chu đáo. Số lượng hiện có, nhu cầu và cần hỗ trợ cụ thể như sau:

- Mì ăn liền hiện có 70.687 thùng (30 gói/thùng), nhu cầu sử dụng khi sơ tán dân (04 ngày) là 282.748 thùng.

- Nước uống đóng chai hiện có 99.591 thùng (24 chai/thùng), nhu cầu sử dụng khi sơ tán dân (04 ngày) là 398.367 thùng.

Phụ lục 3: Tổng hợp dự trữ lương thực, nước uống nhu yếu phẩm

4.2. Phương án ứng phó dông, lốc, sét

4.2.1. Thời điểm triển khai ứng phó

Khi có tin cảnh báo lốc, sét, mưa đá được ban hành khi phát hiện lốc, sét, mưa đá có khả năng xảy ra do cơ quan chuyên môn cung cấp.

4.2.2. Các nội dung phương án ứng phó

4.2.2.1. Dông, lốc, sét với rủi ro thiên tai cấp độ 1

Rủi ro thiên tai cấp độ 1 xảy ra khi cảnh báo dông, lốc, sét xảy ra trên phạm vi dưới 1/2 số huyện, xã trong phạm vi địa bàn tỉnh.

a) Lực lượng ứng cứu: lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã, dân quân tự vệ, cán bộ, Công an, Trạm y tế, lực lượng Thanh niên, các đoàn thể tại xã và lực lượng tại chỗ trên địa bàn xã.

b) Phương tiện, trang thiết bị: các loại máy cắt bê tông, máy đục bê tông, cưa máy và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

c) Phương án phòng, chống, ứng phó: UBND cấp xã căn cứ theo tình hình thực tế khẩn trương triển khai Phương án, Kế hoạch ứng phó với dông, lốc, sét tại địa phương; tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng phòng, chống dông, lốc, sét và các biện pháp chằng chống, gia cố nhà cửa đề phòng lốc xoáy, gió giật đến với người dân trên địa bàn.

d) Khắc phục hậu quả do đông, lốc, sét: huy động lực lượng, phương tiện, vật chất, trang thiết bị để nhanh chóng giải quyết hậu quả, tập trung một số công việc như: thu dọn cành cây đổ; sửa chữa, khắc phục nhà sập, nhà tốc mái...; huy động lực lượng, phương tiện y tế để kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai; thống kê, đánh giá thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện, tỉnh.

Trường hợp vượt quá khả năng khắc phục của cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã báo cáo và đề nghị UBND cấp huyện hỗ trợ.

4.2.2.2. Đông, lốc, sét với rủi ro thiên tai cấp độ 2

Rủi ro thiên tai cấp độ 2 xảy ra khi cảnh báo lốc, sét, mưa đá xảy ra trong phạm vi từ 1/2 số huyện, xã trở lên địa bàn tỉnh.

a) Lực lượng ứng cứu bao gồm: theo cấp độ 1 và lực lượng Quân đội, Công an, Công ty Điện lực, dân quân tự vệ và các lực lượng khác cấp huyện, tỉnh.

b) Phương tiện, trang thiết bị: các loại xe cứu hộ giao thông, máy khoan cắt bê tông, cưa máy và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

c) Phương án phòng, chống, ứng phó: UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các nội dung sau:

- Tổ chức thông tin, thông báo kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo có khả năng xảy ra đông, lốc, sét và các khu vực bị ảnh hưởng đông, lốc, sét để người dân chủ động phòng, tránh, ứng phó đảm bảo an toàn cho người, vật nuôi, cây trồng và các tài sản khác.

- Chỉ đạo, hướng dẫn người dân:

- + Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, thường xuyên chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng đông, lốc. Nếu nhà ở lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, fibroximăng, ngói có thể dần lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có đông, lốc.

- + Dùng vật liệu dãn (phù hợp vật liệu mái) kết hợp tre, gỗ...giăng, buộc bằng dây thép để giữ mái, chống gió và lốc xoáy.

- + Chặt tỉa cành, nhánh cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, pano, áp phích; các giàn giáo của công trình đang thi công.

- + Khi có mưa kèm theo đông, cần sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm đến những nơi an toàn, vững chắc hơn; tránh núp dưới bóng cây, trú ẩn trong nhà tạm bợ dễ bị ngã đổ gây tai nạn.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền đến người dân những bản tin dự báo, cảnh báo mưa đá để chủ động phòng, chống an toàn cho người, vật nuôi, cây trồng và các tài sản khác; hạn chế tối đa ảnh hưởng đối với các vật dụng, đồ dùng, máy móc...

- Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời có biện pháp phòng, chống và ứng phó hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở các phương tiện giao thông đường thủy:

- + Chuẩn bị đầy đủ phao cứu sinh và yêu cầu người dân mặc áo phao khi thuyền đang di chuyển ở trên sông.

+ Khi thấy ô mây đông thì phải nhanh chóng trở vào bờ hoặc di chuyển tìm nơi tránh, trú an toàn.

+ Kiểm tra hệ thống, thiết bị thông tin liên lạc, đảm bảo luôn hoạt động hiệu quả để kịp thời thông báo cho cơ quan chức năng khi gặp sự cố, tình huống nguy hiểm, bất lợi.

d) Khắc phục hậu quả do đông, lốc, sét: thực hiện như ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 1.

4.3. Phương án ứng phó hạn, xâm nhập mặn

4.3.1. Thời điểm triển khai ứng phó

Dựa trên bản tin nhận định xu thế khí hậu; bản tin dự báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa; tin dự báo, cảnh báo hạn, xâm nhập mặn do cơ quan chuyên môn cung cấp.

4.3.2. Các nội dung phương án ứng phó

4.3.2.1. Hạn, xâm nhập mặn với rủi ro thiên tai cấp độ 1

Rủi ro thiên tai cấp độ 1 khi dự báo ranh giới độ mặn 1‰ xâm nhập sâu vào nhiều cửa sông từ trên 25 km đến 50 km tính từ cửa sông.

a) Lực lượng ứng cứu: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh), UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị có liên quan.

b) Phương tiện, trang thiết bị: máy bơm nước, các thiết bị cấp nước và các trang thiết bị khác.

c) Phương án phòng, chống, ứng phó:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh):

+ Theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, nắng nóng, hạn, xâm nhập mặn, cảnh báo tình hình thời tiết đến địa phương; khuyến cáo, hướng dẫn người dân chủ động chuyển đổi cây trồng, vật nuôi phù hợp.

+ Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh Long An, Bến Tre nghiên cứu giải pháp ứng phó hạn, xâm nhập mặn tại các khu vực tiếp giáp giữa các địa phương, cũng như sử dụng có hiệu quả các tài liệu, kết quả quan trắc độ mặn tại các sông (đặc biệt tại sông Hàm Luông tỉnh Bến Tre, sông Vàm Cỏ Tây tỉnh Long An).

+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành phương án ứng phó hạn, xâm nhập mặn trong mùa khô thật cụ thể, chi tiết (về sản xuất, nước sinh hoạt, phân công nhiệm vụ...) đối với từng vùng: dự án ngọt hóa Gò Công, dự án Phú Thạnh – Phú Đông, dự án Bảo Định mở rộng sang vùng kiểm soát lũ, cù lao Tân Phong – Ngũ Hiệp.

+ Phối hợp với Công ty TNHH MTV khai thác công trình Thủy lợi Tiền Giang tổ chức kiểm tra, sửa chữa kịp thời những công công không đảm bảo ngăn mặn; tiến hành nạo vét hệ thống kênh, mương, hệ thống các trục kênh tưới tiêu kết hợp đảm bảo thông thoáng.

+ Phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Tiền Giang dự báo tình hình xâm nhập mặn để phục vụ cho các giải pháp công trình phòng, chống hạn mặn.

- UBND cấp huyện:

+ Xây dựng phương án phòng, chống xâm nhập mặn cụ thể trên địa bàn.

+ Thường xuyên tiến hành nạo vét, sửa chữa hệ thống kênh, mương tránh thất thoát nước; căn cứ theo tình hình thực tế, có phương án lắp đặt thêm hệ thống các trạm bơm dã chiến để khắc phục hạn, xâm nhập mặn; tuyên truyền tới người dân các biện pháp tích trữ nước phục vụ sản xuất, đồng thời chỉ đạo UBND cấp xã chủ động tích trữ nước trong các kênh mương...

+ Tổ chức đo đạc, kiểm tra chặt chẽ chất lượng, diễn biến nguồn nước, mực nước trên các sông và nội đồng.

+ Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thực hiện đề án cắt vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn, xâm nhập mặn; vận hành, điều tiết nước hợp lý các công trình thủy lợi, công trình cấp nước nông thôn; ưu tiên nước sinh hoạt; sử dụng tiết kiệm nước tránh lãng phí, thất thoát nước; Ưu tiên cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm cũng như các máy bơm cơ động.

+ Thông báo cho người dân trên địa bàn biết về tình hình xâm nhập mặn, thời gian vận hành các công trình phòng, chống hạn mặn để biết và thực hiện tích trữ nước.

+ Thực hiện thống kê, đánh giá thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện, tỉnh.

+ Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện nghiêm các phương án ứng phó hạn, xâm nhập mặn.

+ Báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tình hình triển khai thực hiện.

d) Khắc phục hậu quả do hạn, xâm nhập mặn:

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh) thành lập đoàn công tác phối hợp với các ngành chức năng và địa phương tổ chức đánh giá tình hình thiệt hại (nếu có) và xác định đối tượng cần được hỗ trợ. Phối hợp Sở Tài Chính, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Chữ Thập đỏ, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai công tác khắc phục, hỗ trợ người dân theo quy định.

Trường hợp thiệt hại lớn, vượt quá khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

4.3.2.2. Hạn, xâm nhập mặn với rủi ro thiên tai cấp độ 2, 3

Rủi ro thiên tai cấp độ 2 khi dự báo ranh giới độ mặn 1‰ xâm nhập sâu vào nhiều cửa sông từ trên 50 km đến 90 km tính từ cửa sông hoặc ranh giới độ mặn 4‰ xâm nhập sâu vào nhiều cửa sông từ trên 25 km đến 50 km tính từ cửa sông.

Rủi ro thiên tai cấp độ 3 khi dự báo ranh giới độ mặn 1‰ xâm nhập sâu vào nhiều cửa sông trên 90 km tính từ cửa sông hoặc ranh giới độ mặn 4‰ xâm nhập sâu vào nhiều cửa sông từ trên 50 km đến 90 km tính từ cửa sông.

a) Lực lượng ứng cứu bao gồm: theo cấp độ 1 và cấp tỉnh.

b) Phương tiện, trang thiết bị: máy bơm nước, các thiết bị cấp nước và các trang thiết bị khác.

c) Phương án phòng, chống, ứng phó:

- Thực hiện như ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 1.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh):

+ Đề nghị Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang kiểm tra công trình thủy lợi, quản lý chặt chẽ nguồn nước; có phương án lắp đặt thêm hệ thống các trạm bơm dã chiến tại những vị trí thuận lợi về nguồn nước để nâng cao năng lực cấp nước cho hệ thống. Ưu tiên cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm.

+ Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và diễn biến của hạn, xâm nhập mặn; sử dụng các giống ngắn ngày, bố trí nhóm giống cùng thời gian sinh trưởng để thuận tiện cung cấp nước tưới, sử dụng nước hiệu quả, khuyến cáo tích trữ nước trong các ao vườn để phục vụ sản xuất và đời sống.

+ Trường hợp thiếu nước nghiêm trọng cần lập kế hoạch, phương án và báo cáo UBND tỉnh để gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết.

- Sở Tài nguyên và Môi trường

Theo dõi diễn biến nguồn nước, phối hợp các sở, ngành và địa phương kiểm tra, đánh giá nguồn nước và hướng dẫn các địa phương khai thác nguồn nước hợp lý khi xảy ra hạn, xâm nhập mặn.

- Sở Công thương

Rà soát và đề nghị danh sách ưu tiên cấp điện, nếu ngành điện điều tiết giảm điện nhằm đảm bảo đủ điện cho các trạm bơm điện hoạt động thường xuyên để bơm tưới nước chống hạn kịp thời.

- Sở Tài chính

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh) tham mưu UBND tỉnh cấp hỗ trợ kinh phí chống hạn mặn cho các địa phương, đơn vị; đồng thời kiểm tra, thẩm định hồ sơ quyết toán kinh phí chống hạn cho các địa phương, đơn vị, làm cơ sở trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang

+ Chủ động tu bổ, sửa chữa, nâng cấp, nạo vét các công trình hệ thống kênh mương, cống lấy nước, trạm bơm tưới.

+ Tổ chức vận hành các cống phù hợp với diễn biến xâm nhập mặn.

+ Thống kê, tổng hợp, báo cáo kết quả tình hình triển khai phòng chống hạn mặn cho UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Xác định cụ thể từng vùng có khả năng thiếu nước tưới để có kế hoạch chống hạn và biện pháp cấp nước hợp lý.

- Công ty cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm, công ty TNHH MTV cấp nước Tiền Giang: xây dựng kế hoạch đảm bảo nước sinh hoạt trong suốt mùa khô để làm cơ sở tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát của các cơ quan có liên quan.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện

+ Tăng cường thông tin, tuyên truyền về tình hình khô hạn để người dân biết, chủ động phòng chống hạn, xâm nhập mặn; triển khai các biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng bệnh, đặc biệt là cho trẻ em và người già.

+ Xây dựng kế hoạch sản xuất vụ hợp lý, bố trí diện tích và cơ cấu, thời vụ gieo trồng phù hợp với năng lực nguồn nước hiện có; các vùng thường xuyên thiếu nước tưới khuyến cáo người dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp hạn chế thiệt hại; tuyên truyền vận động người dân sử dụng nước hợp lý, ứng dụng các biện pháp tưới tiên tiến để sử dụng nước tiết kiệm.

+ Triển khai thực hiện kịp thời có hiệu quả các biện pháp phòng, chống hạn, xâm nhập mặn phục vụ sản xuất.

+ Tăng cường chỉ đạo UBND cấp xã triển khai nạo vét kênh mương, cống lấy nước, khơi thông dòng chảy, đảm bảo điều kiện dẫn nước thông thoáng đến mặt ruộng; tổ chức theo dõi chặt chẽ tình hình nguồn nước; chuẩn bị nhân lực, phương tiện, vật tư, trang thiết bị hỗ trợ cấp nước phòng, chống hạn, xâm nhập mặn khi cần thiết, sử dụng nguồn cấp bù thủy lợi phí, ngân sách dự phòng để thực hiện các giải pháp phòng chống hạn, xâm nhập mặn.

+ Thường xuyên báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tình hình triển khai thực hiện.

d) Khắc phục hậu quả do hạn, xâm nhập mặn: thực hiện như ứng phó thiên tai cấp độ 1.

4.4. Phương án ứng phó nước dâng (triều cường)

4.4.1. Thời điểm triển khai ứng phó

Dựa trên tin cảnh báo triều cường hạ lưu sông Tây Nam Bộ; tin cảnh báo ngập lụt do cơ quan chuyên môn cung cấp.

4.4.2. Các nội dung phương án ứng phó

4.4.2.1. Nước dâng (triều cường) với rủi ro thiên tai cấp độ 2

Rủi ro thiên tai cấp độ 2 khi dự báo độ cao nước dâng kết hợp với thủy triều gây ra mực nước tổng cộng cao từ trên 2 m đến 3 m.

a) Lực lượng ứng cứu bao gồm: cấp xã, huyện và cấp tỉnh.

b) Phương tiện, trang thiết bị: các loại ca nô, tàu thuyền, xuồng, các loại phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

c) Phương án phòng, chống, ứng phó:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh) căn cứ vào dự báo, cảnh báo về tình hình triều cường từ các cơ quan chuyên môn, chỉ đạo Đài Phát thanh truyền hình, UBND các huyện, thị xã, thành phố kêu gọi người dân chủ động ứng phó, tránh thiệt hại về tài sản. Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển, bảo vệ rừng phòng hộ ven biển; tổ chức gia cố, nâng cấp hệ thống đê biển, đê bao, bờ bao phòng chống triều cường đảm bảo sản xuất, bảo vệ các khu dân cư tập trung.

- Các cơ quan, đơn vị chuyên môn tổ chức trực, kiểm tra hệ thống đê biển, đê cửa sông, đê sông để có hướng xử lý kịp thời khi bị ảnh hưởng.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường, thị trấn hướng dẫn người dân gia cố bờ bao, bờ thửa, tổ chức thu hoạch sớm hoa màu, cây ăn trái; kêu gọi, vận động hoặc cưỡng chế

người dân sống tại những khu vực nguy hiểm có nguy cơ sạt lở, đe dọa đến tính mạng di dời đến nơi an toàn.

- Rà soát, chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện để kịp thời cứu hộ, cứu nạn khi có yêu cầu.

d) Khắc phục hậu quả do nước dâng (triều cường):

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh) thành lập đoàn công tác phối hợp với các ngành chức năng và địa phương hoặc chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức đánh giá tình hình thiệt hại và xác định đối tượng cần được hỗ trợ; phối hợp Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các địa phương tiến hành xử lý, gia cố các đoạn đê bao, đê biển bị sạt lở (nếu có); phối hợp Sở Tài Chính lập dự toán kinh phí đầu tư sửa chữa, khắc phục hậu quả do triều cường gây ra trình UBND tỉnh xin chủ trương thực hiện.

Trường hợp thiệt hại lớn, vượt quá khả năng địa phương, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

4.4.2.2. Nước dâng (triều cường) với rủi ro thiên tai cấp độ 3

Rủi ro thiên tai cấp độ 3 khi dự báo độ cao nước dâng kết hợp với thủy triều gây ra mực nước tổng cộng cao từ trên 3 m đến 4 m.

Công tác ứng phó thực hiện như cấp độ 2.

4.5. Phương án ứng phó gió mạnh trên biển

4.5.1 Thời điểm triển khai ứng phó

Dựa trên tin cảnh báo mưa dông, gió mạnh sóng lớn trên biển.

4.5.2. Các nội dung phương án ứng phó

4.5.2.1. Gió mạnh trên biển với rủi ro thiên tai cấp độ 2

Rủi ro thiên tai cấp độ 2 khi dự báo gió mạnh trên biển cấp 6 xảy ra trên vùng biển ven bờ hoặc dự báo gió mạnh trên biển từ cấp 7 đến cấp 8 xảy ra trên vùng biển ngoài khơi (bao gồm cả các đảo, quần đảo).

a) Lực lượng ứng cứu bao gồm: cấp xã, huyện và cấp tỉnh (Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cảng vụ Hàng hải Mỹ Tho và các tỉnh lân cận...).

b) Phương tiện, trang thiết bị: các loại ca nô, tàu thuyền, xuồng, các loại phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

c) Phương án phòng, chống, ứng phó:

- Theo dõi thông tin, dự báo thời tiết, thiên tai.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản) phối hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh và các địa phương thông báo bản tin cảnh báo đến các phương tiện đang hoạt động trên biển để chủ động phòng tránh, kịp thời vào nơi tránh trú an toàn.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chỉ đạo các Đoàn Biên phòng tổ chức trực và nắm bắt tình hình tàu thuyền đang hoạt động trên biển, thông báo về cơ quan cấp trên để có hướng xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra.

- Giữ thông tin liên lạc với chủ các phương tiện để xử lý kịp thời các tình huống xấu có thể xảy ra.

d) Khắc phục hậu quả do gió mạnh trên biển:

Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp với các đơn vị chuyên môn triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn trong trường hợp tàu cá, tàu hàng, các phương tiện hoạt động trên biển gặp sự cố do gió mạnh, sóng lớn trên biển.

4.5.2.2. Gió mạnh trên biển với rủi ro thiên tai cấp độ 3

Rủi ro thiên tai cấp độ 3 khi dự báo gió mạnh trên biển từ cấp 7 trở lên xảy ra trên vùng biển ven bờ hoặc dự báo gió mạnh trên biển từ cấp 9 trở lên trên vùng biển ngoài khơi (bao gồm cả các đảo, quần đảo).

a) Lực lượng ứng cứu bao gồm: cấp xã, huyện và cấp tỉnh (Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cảng vụ Hàng hải Mỹ Tho và các tỉnh lân cận...).

b) Phương tiện, trang thiết bị: các loại ca nô, tàu thuyền, xuồng, các loại phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

c) Phương án phòng, chống, ứng phó:

- Theo dõi thông tin, dự báo thời tiết, thiên tai.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản) phối hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh và các địa phương thông báo bản tin cảnh báo đến các phương tiện đang hoạt động trên biển để chủ động phòng tránh, kịp thời vào nơi tránh trú an toàn.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chỉ đạo các Đoàn Biên phòng tổ chức trực và nắm bắt tình hình tàu thuyền, tàu du lịch, tàu vận tải đang hoạt động trên biển, thông báo về cơ quan cấp trên để có hướng xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra. Giữ thông tin liên lạc với chủ các phương tiện để xử lý kịp thời các tình huống xấu có thể xảy ra. Giám sát, hướng dẫn việc di chuyển tàu thuyền, phương tiện nuôi trồng thủy sản trên biển, ven biển, cửa sông thoát ra khỏi khu vực nguy hiểm.

- Đình chỉ các hoạt động giao thông vận tải đường thủy nội địa, cửa sông, cửa biển. Hạn chế hoặc cấm người, tàu thuyền hoạt động thủy sản, phương tiện vận tải đường thủy nội địa, phà đò, lồng bè ra khơi.

- Chủ động các biện pháp sẵn sàng cứu hộ, cứu nạn khi có yêu cầu.

d) Khắc phục hậu quả do gió mạnh trên biển: thực hiện cấp độ 2.

4.6. Phương án ứng phó sạt lở đất (bờ sông, bờ biển)

4.6.1. Thời điểm triển khai ứng phó

Khi có tin bão, áp thấp nhiệt; bản tin nhận định xu thế khí hậu, bản tin dự báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa, tin dự báo, cảnh báo hạn, xâm nhập mặn; tin cảnh báo triều cường hạ lưu sông Tây Nam Bộ, tin cảnh báo ngập lụt; tin cảnh báo mưa dông, gió mạnh sóng lớn trên biển.

4.6.2. Các nội dung phương án ứng phó

a) Lực lượng ứng cứu bao gồm: Quân đội, Bộ đội Biên phòng, Công an, lực lượng xung kích và các lực lượng khác của cấp tỉnh, huyện, xã.

b) Phương tiện, trang thiết bị: máy cẩu, máy xúc, xà lan, ca nô, máy cắt bê tông, máy đục bê tông và các loại trang thiết bị khác.

c) Phương án phòng, chống, ứng phó:

- Thực hiện trực ban, theo dõi diễn biến mưa lớn và cảnh báo thời tiết, thiên tai; tuyên truyền, thông tin đến người dân.

- Thực hiện các chỉ đạo ứng phó của cấp trên. Triển khai phương án ứng phó với mưa lớn, sạt lở đất, sụt lún đất tại địa phương; rà soát, thực hiện các

biện pháp đảm bảo an toàn nhà cửa, công trình cơ sở hạ tầng ở khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng, khu vực trũng thấp, khu vực thường xảy ra sự cố.

- Rà soát, chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện để kịp thời cứu hộ, cứu nạn khi có yêu cầu.

- Cử người theo dõi tại các khu vực trọng điểm, xung yếu.

d) Khắc phục hậu quả do sạt lở đất (bờ sông, bờ biển)

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh) thành lập đoàn công tác phối hợp với các ngành chức năng và địa phương hoặc chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức đánh giá tình hình thiệt hại và xác định đối tượng cần được hỗ trợ. Chỉ đạo UBND cấp huyện thực hiện lấp biển khu vực sạt lở (nguy hiểm), thông báo cho người dân biết để hạn chế di chuyển qua khu vực sạt lở; vận động hộ dân tại khu vực sạt lở di dời ra khỏi khu vực sạt lở. Phối hợp Sở Tài Chính và các đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí đầu tư sửa chữa, khắc phục hậu quả do sạt lở gây ra trình UBND tỉnh xin chủ trương thực hiện.

4.7. Phương án ứng phó lũ

4.7.1. Thời điểm triển khai ứng phó

Khi có tin cảnh báo lũ trên sông Cửu Long; tin lũ trên sông thuộc địa bàn tỉnh Tiền Giang; tin khẩn cấp trên sông thuộc địa bàn tỉnh Tiền Giang; Tin cảnh báo ngập lụt do cơ quan chuyên môn cung cấp.

4.7.2. Các phương án ứng phó

4.7.2.1. Công tác triển khai thực hiện trước mùa lũ

- Kiện toàn Ban chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, phân công cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên trong Ban chỉ huy PCTT và TKCN để điều hành có hiệu quả công tác phòng chống, giảm nhẹ thiên tai.

- Ban chỉ huy PCTT và TKCN các huyện, thị phía Tây (Cái Bè, Cai Lậy, thị xã Cai Lậy, Tân Phước, Châu Thành) và thành phố Mỹ Tho, đặc biệt là các xã phía Bắc Quốc lộ 1A, tổ chức trực ban nghiêm túc.

a) Thực hiện kịp thời dự báo, cảnh báo lũ

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh) phối hợp với thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN các huyện, thị phía Tây khẩn trương triển khai xây dựng bản đồ khu vực nguy cơ ngập lụt của huyện tương ứng với các đỉnh lũ khác nhau để xác định chi tiết thời điểm, khu vực và phạm vi, quy mô ảnh hưởng ngập lụt, xác định các vị trí di dời an toàn đồng thời hằng năm cập nhật, bổ sung dữ liệu để phổ biến rộng rãi nhằm kịp thời dự báo, cảnh báo sạt, phù hợp với tình hình thực tế. Liên hệ chặt chẽ với Đài Khí tượng Thủy văn Tiền Giang để thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình khí tượng, thủy văn trong khu vực và tỉnh, phát đi các dự báo, cảnh báo trước ít nhất 05 ngày (chủ yếu đối với lũ) đến các sở, ban ngành, huyện, thị và thông qua phương tiện truyền thông đến các tầng lớp người dân trong tỉnh, trước hết là người dân đang sinh sống tại các khu vực có nguy cơ cao (ven sông, rạch, vùng trũng thấp v.v...) biết và thực hiện tốt công tác phòng, chống tối ưu nhất.

b) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt phương châm chủ động sống chung với lũ:

Ủy ban nhân dân các huyện, thị, xã, phường, thị trấn trực tiếp quản lý địa bàn phải luôn quán triệt phương châm “bốn tại chỗ” trong giai đoạn phòng, chống ngay tại cơ sở để có kế hoạch tổ chức tốt công tác kiểm tra thực địa trước mùa mưa lũ. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến kịp thời các phương án, biện pháp chủ động phòng, chống của địa phương đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức và người dân trên địa bàn để sẵn sàng thích ứng, tránh tình trạng bị động, lúng túng hoặc bất ổn, hoang mang khi đối phó, xử lý tình huống sự cố thiên tai, nhất là khi thời gian lũ kéo dài.

c) Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống hiệu quả

- Đối với Ban chỉ huy PCTT và TKCN các ngành, các cấp

+ Triển khai các Kế hoạch, phương án, kịch bản đã được xây dựng để điều hành, chỉ đạo và ra quyết định tại chỗ theo diễn biến tình hình lũ, thiên tai. Đảm bảo thực hiện 4 tại chỗ với công tác chỉ đạo, phương tiện, nhân lực, hậu cần được hoạt động một cách linh hoạt phù hợp với từng diễn biến thực tiễn.

+ Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các huyện, thị xã, thành phố thống kê đầy đủ số lượng, đối tượng dân cần sơ tán và đảm bảo đủ các phương tiện để thực hiện sơ tán.

+ Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, huyện, xã chỉ đạo Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Phát thanh địa phương thường xuyên cập nhật và đưa tin kịp thời về diễn biến lũ và công tác chỉ đạo.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

+ Kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện thủy lợi nội đồng. Đặc biệt lưu ý những vùng quanh trục thoát lũ, khu Nam Quốc lộ 1A ở các huyện phía Tây.

+ Chỉ đạo Chi cục Thủy lợi, Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang phối hợp với các huyện phía Tây kiểm tra hiện trạng công trình thủy lợi nhất là trên các tuyến dân cư, các đê bao bảo vệ vườn cây ăn trái để xác định các điểm xung yếu, bị sạt lở. Lập kế hoạch khẩn trương tu bổ, sửa chữa gia cố trước khi lũ về.

+ Chỉ đạo lịch gieo sạ lúa Hè Thu chính vụ các huyện phía Tây đảm bảo thu hoạch trước 15/9 hàng năm. Đồng thời thống kê, rà soát lại số diện tích gieo sạ muộn có nguy cơ bị ngập lũ. Lập kế hoạch tu bổ, sửa chữa bờ vùng, bờ bao bảo vệ vùng lúa có nguy cơ bị ngập, vùng khóm nguyên liệu, vườn cây ăn trái, khu dân cư.

+ Có kế hoạch chuẩn bị đội bơm lưu động sẵn sàng bơm tiêu chống úng khi cần.

+ Triển khai, đôn đốc tiến độ thi công các đập tạm ngăn triều cường bảo vệ vườn cây ăn trái.

+ Có kế hoạch dự trữ nguồn giống cần thiết để cấp cho dân khôi phục sản xuất sau lũ.

- Lãnh đạo địa phương có trách nhiệm chỉ đạo việc gia cố, nâng cấp đảm bảo cao trình thiết kế đối với các tuyến đê bao thấp để chống tràn, tiếp tục phát động người dân kiểm tra bờ bao, đê bao, tránh thiệt hại do lũ gây ra.

- Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các huyện, thị xã phía Tây và thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo trực tiếp công tác di dời dân trên địa bàn quản lý.

- Sở Giao thông vận tải:

+ Tổ chức kiểm tra lại các tuyến đường giao thông, phát hiện kịp thời các chân đường, mố cầu đã bị xói lở, xuống cấp để tiến hành thực hiện các giải pháp khẩn cấp nhằm đảm bảo thông đường, thông tuyến trong suốt thời gian lũ xảy ra; phối hợp với Khu Quản lý đường bộ IV khắc phục sửa chữa các tuyến Quốc lộ đảm bảo giao thông được thông suốt; chỉ đạo Đoàn Quản lý giao thông duy tu sửa chữa, điều động lực lượng giải quyết nhanh ưu tiên theo thứ tự Đường tỉnh, Đường huyện.

+ Có kế hoạch dự trữ vật tư phục vụ bảo vệ các công trình giao thông, chuẩn bị biển báo, biển cấm phương tiện lưu thông trên các tuyến đường không đảm bảo an toàn.

+ Có kế hoạch cụ thể về phương tiện để sẵn sàng phục vụ vận chuyển di dời dân tránh lũ (khi có lệnh).

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: điều tra, phân loại hộ dân trong vùng thường xuyên xảy ra thiên tai.

- Sở Thông tin và Truyền thông

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông, thông tin di động có kế hoạch kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống đài, trạm viễn thông, cột anten trong vùng bị ảnh hưởng lũ.

+ Thường xuyên kiểm tra các thiết bị thông tin liên lạc như đường dây, máy điện thoại, máy bộ đàm, thiết bị truyền dẫn chuyển mạch, dây chống sét, máy nổ dự phòng...trước 30/7 hàng năm.

+ Chỉ đạo các cơ quan báo, đài thực hiện thông tin, tuyên truyền các bản tin lũ lụt kịp thời và đúng quy định.

- Công ty Điện lực Tiền Giang

+ Kiểm tra hành lang an toàn lưới điện khu vực phía Tây và có kế hoạch phát quang cây cối có thể đổ ngã vào đường điện hoặc trụ điện khi lũ về. Kiểm tra hệ thống lưới điện nông thôn, củng cố toàn bộ hệ thống kết cấu chịu lực của đường điện (trụ chằng, tiếp địa, móng...), đặc biệt lưu ý đến khu vực thường xuyên bị ngập sâu của các huyện phía Tây.

+ Lập kế hoạch chuẩn bị phương tiện (xe tải, xe cầu...), dự phòng vật tư, thiết bị cần thiết để thay thế ngay khi có sự cố về điện.

+ Khi nhận được thông báo tình hình diễn biến lũ có khả năng tràn về, trong trường hợp cần thiết phải lập tức cắt điện cô lập khu vực có nguy cơ ảnh

hưởng mà không cần thông báo trước nhằm đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân.

- Sở Y tế

+ Chỉ đạo bệnh viện tuyến tỉnh mỗi bệnh viện thành lập 2 đội cấp cứu lưu động, chuẩn bị cơ sở thuốc thiết yếu và sẵn sàng hỗ trợ các đơn vị khi có yêu cầu.

+ Phân công Bệnh viện Đa khoa Trung tâm phụ trách địa bàn huyện Châu Thành, thành phố Mỹ Tho; Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy phụ trách địa bàn huyện Cái Bè, Cai Lậy, Tân Phước và thị xã Cai Lậy.

+ Tại các Trung tâm y tế huyện Cái Bè, Cai Lậy, Tân Phước, Châu Thành, thị xã Cai Lậy thành lập 2 đội cấp cứu và cơ sở thuốc thiết yếu phòng, chống lũ.

+ Tại mỗi xã vùng lũ thành lập một tổ cấp cứu lưu động, cơ sở thuốc thiết yếu sẵn sàng làm nhiệm vụ khi có lũ, lụt xảy ra.

+ Phân công Bệnh viện Đa khoa Trung tâm chịu trách nhiệm tập huấn hướng dẫn xử trí về cấp cứu ngạt nước, chấn thương, gãy xương, ngộ độc, rắn cắn... cho các đơn vị y tế phía Tây của tỉnh.

+ Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh phối hợp cùng Trung tâm y tế các huyện Cái Bè, Cai Lậy, Tân Phước, Châu Thành và thị xã Cai Lậy chịu trách nhiệm về phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường.

+ Công ty cổ phần dược phẩm Tipharco và Công ty cổ phần dược phẩm Calapharco chuẩn bị vật tư y tế và cơ sở thuốc thiết yếu đảm bảo công tác điều trị và phòng chống dịch bệnh của các đơn vị.

+ Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe chịu trách nhiệm tuyên truyền, giáo dục người dân về vệ sinh ăn uống, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trước, trong và sau mùa lũ, lụt.

- Công an

+ Có phương án, kế hoạch tổ chức, huy động lực lượng cơ động của tỉnh phối hợp với lực lượng dân quân tự vệ địa phương sẵn sàng ứng cứu khi có lệnh điều động.

+ Tăng cường công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, nhất là các cụm, tuyến dân cư vùng lũ; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các đối tượng lợi dụng tình hình mưa lũ để phạm tội, đặc biệt là trộm cắp, cướp giật, buôn bán, vận chuyển hàng lậu, hàng cấm.

- Quân đội

Xây dựng phương án sát với tình hình thực tế của địa phương, có kế hoạch sử dụng lực lượng thuộc quyền và phối hợp với các lực lượng khác sẵn sàng cơ động ứng cứu khi có lệnh, tổ chức tuần tra, canh gác bảo vệ an toàn mục tiêu được giao.

- Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh ưu tiên nguồn vốn thực hiện các công trình cấp bách phục vụ công tác phòng chống lũ lụt. Đồng thời chuẩn bị kinh phí dự phòng đảm bảo hỗ trợ trong tình huống xấu nhất có thể xảy ra.

- Sở Giáo dục và Đào tạo

+ Phối hợp với địa phương tổ chức kiểm tra các điểm giữ trẻ, các điểm trường, bờ bao bảo vệ ở các trường trong vùng lũ; tổ chức bảo quản tài sản và trang thiết bị của trường, đảm bảo đủ điều kiện dạy và học sau lũ.

+ Phối hợp với chính quyền địa phương, hội phụ huynh các trường tổ chức giữ trẻ; đưa rước và quản lý việc đi lại của học sinh vùng lũ trong suốt thời gian ngập lũ, nhất là học sinh cấp I. Trong trường hợp lũ lớn cần cho học sinh nghỉ học kịp thời.

+ Tổ chức bảo quản tài sản và trang thiết bị của trường, đảm bảo đủ điều kiện dạy sau lũ. Phối hợp chính quyền địa phương, hội phụ huynh các trường tổ chức quản lý việc đi lại của học sinh, hướng dẫn học sinh bảo quản tài liệu, dụng cụ học tập nhất là học sinh tiểu học.

- Đài Phát thanh và Truyền hình Tiền Giang

Thông báo diễn biến tình hình lũ lụt tại tỉnh trong chương trình thời sự phát vào các giờ cao điểm, đồng thời đưa các sơ họa, hình ảnh tác hại do lũ lụt gây ra với lời cảnh báo để người dân hiểu và có biện pháp chủ động phòng tránh, khắc phục hậu quả tốt ở hộ gia đình. Liên tục cập nhật và phát tin, phát hình về tình hình diễn biến lũ (*Theo điều 36 tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin và cấp độ rủi ro thiên tai*).

- Đối với các huyện, thị phía Tây và thành phố Mỹ Tho

+ Xây dựng phương án phòng chống, ứng phó với lũ, ngập lụt cụ thể trên địa bàn.

+ Kiểm tra hệ thống bờ bao ngăn lũ, tập trung gia cố các đoạn bị sạt lở trên tuyến dân cư, bờ bao bảo vệ vườn cây ăn trái, trong đó ưu tiên gia cố các đoạn xung yếu có nguy cơ bị vỡ khi lũ về. Tập trung thi công dứt điểm các đập bán kiên cố, đập thời vụ bảo vệ vườn cây ăn trái và bảo vệ vùng khóm nguyên liệu của tỉnh, các công trình thủy lợi nội đồng trước khi lũ về. Có kế hoạch phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bảo vệ diện tích lúa thu hoạch sau 15/9.

+ Phối hợp với các đơn vị có liên quan thống kê lại toàn bộ các phương tiện thủy, bộ có trọng tải lớn và thông báo cho chủ phương tiện biết để sẵn sàng trung dụng theo sự điều động của Ban chỉ huy PCTT và TKCN khi cần.

+ Trước mỗi mùa lũ hàng năm, thành lập một trung đội dân quân (có danh sách và định biên cụ thể) để sẵn sàng ứng cứu khi có lệnh điều động.

+ Kiểm tra lại điều kiện sống, sinh hoạt của người dân ở những vùng có nguy cơ ngập sâu để có kế hoạch bố trí di dời lên các tuyến, cụm dân cư khi có tình huống xấu xảy ra.

+ Báo cáo tiến độ triển khai các phương án ứng phó lũ tại địa phương mình về Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh để nắm được tình hình và có chỉ đạo kịp thời.

- Đối với cộng đồng dân cư

+ Thường xuyên theo dõi các thông tin dự báo, cảnh báo, hướng dẫn của cơ quan chức năng để tự thực hiện các biện pháp phòng, tránh hiệu quả.

+ Chủ động dự trữ nước sạch, lương thực, thực phẩm cần thiết, thuốc chữa bệnh thông thường để sử dụng.

+ Có kế hoạch quản lý trẻ em, chăm sóc người già, người bệnh, người tàn tật (nếu có) an toàn.

+ Kiểm tra an toàn các thiết bị điện, hàng hóa, vật tư; sắp xếp giấy tờ, đồ đạc và tài sản ở những nơi cao ráo.

+ Khẩn trương thu hoạch trước các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản đã đến thời vụ; có biện pháp bảo vệ hoặc di chuyển vật nuôi, gia súc, gia cầm đến khu vực an toàn.

+ Chấp hành lệnh sơ tán, di dời của chính quyền địa phương đến nơi tạm cư an toàn.

+ Phải tự giác thực hiện mặc áo phao khi đi trên các phương tiện giao thông thủy; hạn chế tối đa việc sử dụng phương tiện có tải trọng nhỏ di chuyển trên sông trong thời gian lũ về, nước chảy mạnh, tránh đi vào vùng nước xoáy tại các ngã ba sông, rạch.

4.7.2.2. Công tác triển khai thực hiện trước khi lũ về (dự báo rủi ro thiên tai cấp độ 1, 2, 3)

Rủi ro thiên tai cấp độ 1 khi dự báo mực nước lũ cao từ báo động 1 đến dưới báo động 2 tại các trạm thủy văn một lưu vực sông.

Rủi ro thiên tai cấp độ 2 khi dự báo mực nước lũ cao từ báo động 2 đến dưới báo động 3 tại các trạm thủy văn một lưu vực sông.

Rủi ro thiên tai cấp độ 3 khi dự báo mực nước lũ cao từ báo động 3 cộng 1,0 m trở lên tại các trạm thủy văn một lưu vực sông.

Bảng 2: Mức báo động các trạm thủy văn trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

Sông/Kênh	Tên trạm	BĐ1	BĐ2	BĐ3	Lịch sử
Kênh Xáng	Long Định	1,5	1,6	1,7	-
Kênh Nguyễn Văn Tiếp	Hậu Mỹ Bắc	1,6	1,7	1,8	-
Bà Rài	Cai Lậy	1,5	1,65	1,7	-
Cửa Tiểu	Hòa Bình	1,4	1,5	1,6	-
Cửa Tiểu	Vàm Kênh	1,4	1,5	1,6	-
Tiền	Mỹ Tho	1,4	1,5	1,6	-

a) Lực lượng ứng cứu bao gồm: cấp xã, huyện và cấp tỉnh.

b) Phương tiện, trang thiết bị: các loại phao, bè, thuyền, áo phao, máy bơm nước và các trang thiết bị khác.

c) Phương án phòng, chống, ứng phó:

*** Dự báo mực nước lũ với rủi ro thiên tai cấp độ 1, 2**

- Tiến hành sơ tán dân tại các huyện Cái Bè, Cai Lậy, Tân Phước, Châu Thành, thị xã Cai Lậy, thành phố Mỹ Tho theo kế hoạch, phương án của từng địa phương. Thời gian thực hiện: hoàn thành trước **12 giờ** so với thời điểm dự báo lũ về.

- Tổ chức trực ban 24/24 giờ, theo dõi chặt chẽ diễn biến của lũ qua các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của tỉnh, Trung tâm Dự báo

Khí tượng Thủy văn Quốc gia, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ, Đài Khí tượng Thủy văn Tiền Giang và Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, ứng dụng mạng xã hội facebook của Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai để thông báo, hướng dẫn kịp thời cho các cơ quan, đơn vị có liên quan, các cấp chính quyền, người dân chủ động phòng, tránh, ứng phó để tổng hợp; đồng thời báo cáo kết quả triển khai các biện pháp đối phó với các tình huống xấu nhất có thể xảy ra về Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

- Triển khai các phương án, kế hoạch phòng, tránh, ứng phó với lũ, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị mình.

- Đối với Ban chỉ huy PCTT và TKCN các ngành, các cấp:

- + Tiếp tục tổ chức trực ban, theo dõi sát tình hình khí tượng thủy văn để có chỉ đạo kịp thời.

- + Tổ chức các đoàn công tác kiểm tra, rà soát các trọng điểm về các công trình phòng, chống lũ.

- + Thực hiện công tác kiểm tra, tuần tra để kịp thời gia cố, nâng cấp các tuyến đê bao, bờ bao thấp, những điểm sạt lở mới.

- + Chỉ đạo và theo dõi việc đảm bảo an toàn cho dân ở vùng có nguy cơ cao (vùng trũng thấp, vùng ven sông, kênh, rạch, vùng ngoài đê, vùng có nguy cơ bị sạt lở).

- + Kiểm tra các điều kiện để sẵn sàng triển khai phương án hộ đê, đối phó với lũ theo phương châm bốn tại chỗ.

- + Tổ chức kiểm tra, yêu cầu các phương tiện thực hiện các điều kiện để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện vận tải tại các bến đò ngang, đò dọc.

- + Chỉ đạo các phương tiện truyền thông địa phương đưa tin kịp thời về diễn biến mưa, lũ và công tác chỉ đạo.

- + Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn nhà cửa, cơ sở hạ tầng và các biện pháp bảo vệ sản xuất: hướng dẫn, kiểm tra việc dọn dẹp, kê cao đồ đạc trong nhà khi bị ngập lũ, thu hoạch mùa màng đối với khu vực ngập lụt.

- + Tổng hợp, báo cáo đến cơ quan cấp trên về diễn biến mưa, lũ triều cường, kết quả triển khai đối phó, tình hình thiệt hại và đề nghị kinh phí khắc phục hậu quả.

- + Chỉ đạo thực hiện các phương án ứng phó: thông tin các biện pháp ứng phó với lũ, ngập lụt; đảm bảo an toàn cho người và các hoạt động trên địa bàn đảm bảo an toàn khi bị lũ, ngập lụt; thực hiện các biện pháp hỗ trợ dân vùng lũ như trông trẻ tập trung, giám sát việc đi lại của người dân, của trẻ em, huy động lực lượng giúp người dân thu hoạch mùa vụ....

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh): phối hợp với địa phương và các đơn vị liên quan tập trung huy động lực, phương tiện, vật tư chi viện cho các huyện, thị xã và thành phố, phường - xã - thị trấn thực hiện việc phòng, tránh và tổ chức sơ tán, di dời dân kịp thời, an toàn.

- Sở Y tế

- + Triển khai phương án ứng phó thiên tai cho bệnh viện, các cơ sở y tế.

- + Triển khai kế hoạch phòng chống dịch bệnh trong tình huống thiên tai đang diễn ra.

+ Chuẩn bị dụng cụ, trang thiết bị, thuốc men, khẩu trang y tế; chỉ đạo hệ thống bệnh viện, trạm y tế, cấp cứu thương vong, phòng ngừa dịch bệnh bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả thiên tai. Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sau khi lũ, ngập lụt xảy ra.

- Công an tỉnh

+ Triển khai các lực lượng để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, các công trình trọng điểm, tài sản của người dân, Nhà nước và doanh nghiệp, ngăn ngừa các đối tượng xấu lợi dụng khi có lũ, ngập lụt xảy ra để trộm cắp, cướp giật; triển khai lực lượng phân luồng, điều tiết giao thông, nhất là các tuyến đường huyết mạch của tỉnh.

+ Phối hợp với các cơ quan, đơn vị đảm bảo an ninh trật tự tại các khu sơ tán dân khi có lũ, ngập lụt ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: đảm bảo lực lượng thuộc quyền và phối hợp với các lực lượng khác sẵn sàng cơ động ứng cứu khi có lệnh, tổ chức tuần tra, canh gác bảo vệ an toàn mục tiêu được giao.

- Sở Giao thông vận tải

+ Phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố bố trí lực lượng hướng dẫn, xây dựng kế hoạch, phương án điều tiết giao thông để người dân chuyển hướng di chuyển, đặc biệt lưu ý những trục giao thông chính đảm bảo vận chuyển người, lương thực...trong khi lũ, ngập lụt xảy ra. Bố trí cụ thể phương tiện để vận chuyển sơ tán dân tránh lũ, ngập lụt theo yêu cầu của huyện, thị xã, thành phố.

+ Tổ chức kiểm tra lại các tuyến đường giao thông, phát hiện kịp thời các chân đường, mố cầu đã bị xói lở, xuống cấp để tiến hành thực hiện các giải pháp khẩn cấp nhằm đảm bảo thông đường, thông tuyến trong suốt thời gian lũ, ngập lụt xảy ra; phối hợp với Khu Quản lý đường bộ IV khắc phục sửa chữa các tuyến Quốc lộ đảm bảo giao thông được thông suốt; chỉ đạo Đoàn Quản lý giao thông duy tu sửa chữa, điều động lực lượng giải quyết nhanh ưu tiên theo thứ tự Đường tỉnh, Đường huyện.

- Công ty Điện lực Tiền Giang

+ Bảo đảm nguồn điện liên tục, phục vụ cho cơ quan, đơn vị chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai. Bảo vệ hệ thống điện, trạm biến thế, công trình điện; đồng thời xử lý khắc phục nhanh chóng sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng, chuẩn bị máy phát điện dự phòng khi tỉnh bị ảnh hưởng của lũ ngập lụt.

+ Tiến hành kiểm tra tất cả các trụ điện vượt sông hành lang an toàn lưới điện khu vực các huyện, thị xã, thành phố; chặt mé cây cối có thể đổ ngã vào đường điện hoặc trụ điện trước khi lũ về. Kiểm tra hệ thống lưới điện nông thôn, đặc biệt lưu ý đến khu vực ven sông, ven những vùng thường xảy ra sạt lở. Chuẩn bị phương tiện xe tải, xe cầu, dự phòng vật tư, thiết bị cần thiết để thay thế ngay khi có sự cố.

+ Khi nhận được thông báo tình hình diễn biến lũ có khả năng tràn về trong trường hợp cần thiết phải lập tức cắt điện cô lập khu vực có nguy cơ ảnh hưởng mà không cần thông báo trước nhằm đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân.

- Sở Thông tin và Truyền thông

+ Sẵn sàng phương án đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với tình huống thiên tai.

+ Đảm bảo thông tin đến các khu vực vùng sâu vùng xa, không bị mất liên lạc khi xảy ra thiên tai.

+ Đảm bảo hoạt động thông suốt của hệ thống bộ đàm phục vụ công tác phòng chống lũ.

+ Chỉ đạo các cơ quan báo, đài thực hiện thông tin, tuyên truyền các bản tin lũ, ngập lụt kịp thời và đúng quy định.

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông kiểm tra trang thiết bị, các đường dây, máy điện thoại, máy bộ đàm, cột anten, dây chống sét, cầu chì, thiết bị truyền dẫn chuyển mạch, máy nỏ...đảm bảo thông tin liên tục thông suốt phục vụ cho công tác phòng chống lũ nhất là việc thông tin từ các bộ phận và các huyện về Ban Chỉ huy tiền phương và ngược lại cũng như bảo đảm thông tin liên lạc từ Ban Chỉ huy tiền phương về tỉnh và Trung ương.

- Đài Khí tượng Thủy văn Tiền Giang cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin, phạm vi ảnh hưởng của lũ đến cơ quan chức năng và cơ quan thông tin đại chúng. Đặc biệt, phải cụ thể hóa địa bàn ảnh hưởng của lũ, để người dân phòng tránh.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí thông báo diễn biến tình hình của lũ theo quy định về chế độ thông tin báo lũ và đồng thời phát hình minh họa một số hình ảnh tác hại do lũ gây ra để cảnh báo cho nhân dân hiểu, nhằm có biện pháp phòng, chống và khắc phục hậu quả tốt ở từng hộ gia đình (*theo Điều 14, 36 Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai*).

- UBND các huyện, thị xã, thành phố

+ Theo dõi thường xuyên các bản tin dự báo, cảnh báo lũ qua các phương tiện thông tin đại chúng để thông báo, hướng dẫn kịp thời cho các cấp chính quyền, nhân dân chủ động phòng tránh, ứng phó đảm bảo an toàn. Sẵn sàng huy động lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu, hóa chất khử trùng...

+ Chủ động phối hợp với lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn, lực lượng chi viện, hỗ trợ từ cấp trên và huy động lực lượng tại chỗ tổ chức di dời dân ở khu vực xung yếu đến nơi tránh trú an toàn phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

+ Phối hợp với các bệnh viện, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã và thành phố, Trạm Y tế các xã - phường - thị trấn huy động lực lượng y - bác sĩ tại chỗ, phương tiện, thiết bị, thuốc men để sơ cấp cứu, chữa bệnh cho người dân. Trong tình huống có dịch bệnh, thiết lập hoạt động của lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp cơ sở nhằm tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện biện pháp phòng, chống dịch.

+ Tăng cường chủ động phương án kết nối, chỉ đạo trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin (email, mạng xã hội facebook, zalo), tin nhắn SMS phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy điều hành ứng phó và thông tin về lũ giữa Ban

Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp phù hợp với tình hình và điều kiện của từng địa phương.

+ Các địa phương ven sông, tổ chức lực lượng, chuẩn bị sẵn sàng phương tiện để chủ động quyết định sơ tán, di dời dân đến các địa điểm tạm cư kiên cố, chắc chắn nhằm đảm bảo an toàn cho tính mạng và tài sản người dân.

+ Chỉ đạo các xã - phường - thị trấn tổ chức lực lượng xung kích phòng chống thiên tai, trực chiến để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra các tình huống xấu như: sập nhà, sập công trình...; huy động và phân công trợ giúp người dân chằng chống nhà cửa trước khi lũ về.

+ Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo trực tiếp công tác di dời dân trên địa bàn huyện theo kế hoạch của từng huyện, thị xã, thành phố.

+ Do ảnh hưởng của mưa lớn trên diện rộng các địa phương khẩn trương triển khai đồng thời phương án ứng phó tình trạng ngập lụt do mưa lớn, triều cường. Đối với số hộ sống ngoài và ven đê, ngoài việc đề phòng gió to cần phải đề phòng ngập lụt do lũ và cần có thái độ cương quyết tuyệt đối không để cho người ở ngoài đê. Trong trường hợp không chấp hành thì cần phải cưỡng chế để vào trong đê.

+ Báo cáo kịp thời diễn biến, tiến độ triển khai các phương án ứng phó lũ hàng ngày tại địa phương mình về Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh để nắm được tình hình và có chỉ đạo kịp thời.

+ Chủ động rà soát kế hoạch, phương án ứng phó lũ, ngập lụt phù hợp với tình hình thực tế đang diễn ra tại địa phương.

- Đối với cộng đồng dân cư

+ Chủ động dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm, thuốc và vật dụng cứu thương gia đình.

+ Kiểm tra thiết bị điện trong nhà, di dời các hóa chất, thuốc trừ sâu ra khỏi nơi có nguy cơ bị ngập; tổ chức chằng chống và kê kích nhà cửa.

+ Theo dõi tình hình khí tượng thủy văn và các thông báo của chính quyền qua đài phát thanh, truyền hình và hệ thống truyền thanh xã, phường, thị trấn.

+ Chủ động gia cố, nâng cấp bờ bao còn thấp trên phần đất của mình.

+ Tham gia và chấp hành sự chỉ đạo của chính quyền trong việc huy động nhân lực, vật tư, phương tiện để hộ đê.

+ Có trách nhiệm đảm bảo an toàn về người và phương tiện, tuân thủ các quy định về điều kiện an toàn đối với hoạt động của các bến dò ngang, dò dọc. Chủ động dừng hoạt động trên sông khi thấy không an toàn.

+ Đối với người dân ở những vùng nguy hiểm (vùng bãi sông, vùng thấp trũng, vùng nguy cơ sạt lở mạnh) cần chuẩn bị sơ tán khi có lệnh để đảm bảo an toàn.

+ Báo cáo ngay với chính quyền địa phương khi phát hiện thấy những sự cố hư hỏng công trình có thể gây nguy hiểm (hồng đê, kè, cống, trụ điện...).

+ Thường xuyên tuân tra đê bao, bờ bao theo sự phân công của chính quyền địa phương.

+ Chủ động dừng hoạt động trên sông, kênh, rạch khi thấy không an toàn, đặc biệt là các hoạt động tại các bên dồ ngang, dồ dọc.

+ Tham gia công tác cứu hộ, cứu nạn khi có yêu cầu.

+ Không tự ý đi vào các khu vực có biển cấm; chấp hành và tham gia ngăn chặn các phương tiện vận tải không có nhiệm vụ đi vào khu vực dễ xung yếu hoặc đang có sự cố.

*** Dự báo mực nước lũ với rủi ro thiên tai cấp độ 3, 4**

Công tác ứng phó thực hiện như rủi ro thiên tai cấp độ 2. Ngoài ra, tùy theo tình hình thực tế, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra các trường học, cơ sở dạy nghề để ứng cứu kịp thời và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho học sinh, giáo viên, nhân viên, yêu cầu các trường tổ chức cho học sinh nghỉ học. Đồng thời, Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh báo cáo và đề nghị Ban chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hỗ trợ.

4.7.2.3. Công tác triển khai thực hiện sau khi lũ đi qua

- Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các công việc sau:

+ Tổ chức đưa người dân sơ tán, di dời trước áp thấp nhiệt đới, bão về nơi ở cũ an toàn, trật tự.

+ Trợ giúp hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước sạch nhằm đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống cho người dân.

+ Sửa chữa đường sá, trường học, bệnh viện, công sở, nhà ở, các công trình bị hư hỏng... để nhanh chóng khôi phục hoạt động.

+ Tổ chức tiêu độc, khử trùng làm sạch môi trường, phòng ngừa dịch bệnh, không để bùng phát, lây lan.

+ Cung cấp giống cây trồng cho nông dân khôi phục sản xuất và cải tạo vườn.

+ Huy động lực lượng xung kích, tình nguyện giúp người dân khắc phục hậu quả, bảo vệ trật tự, trị an và tài sản trong khu vực bị ngập lụt.

+ Thống kê, đánh giá thiệt hại, đánh giá công tác phòng chống, khắc phục hậu quả lũ, ngập lụt đề xuất yêu cầu hỗ trợ theo quy định và báo cáo về Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp trên.

- Thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh phối hợp với Sở Tài chính phân bổ nguồn kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả thiệt hại do lũ, ngập lụt.

- Sở Y tế, Hội Chữ thập đỏ tỉnh huy động lực lượng y - bác sĩ, các đội cấp cứu, phương tiện, thiết bị để cứu thương, điều trị bệnh nhân, phòng các bệnh thường mắc phải do lũ, ngập lụt gây ra.

- Công ty Điện lực Tiền Giang đảm bảo an toàn mạng lưới điện, huy động lực lượng và các phương tiện, thiết bị để khắc phục sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng trong thời gian sớm nhất.

- Sở Công Thương tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, nâng giá, nhất là lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước sạch, vật liệu xây dựng, nhiên liệu, chất đốt; chỉ đạo các công ty thương mại, siêu thị tổ chức bán hàng lưu động để cung cấp đầy đủ các mặt hàng nhu yếu phẩm cho người dân.

- Cục thuế tỉnh: xem xét miễn giảm thuế cho các trường hợp bị thiệt hại theo quy định.

- Các ban, hội, đoàn thể

+ Phối hợp với chính quyền các cấp thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả sau lũ như tổ chức đưa người dân sơ tán, di dời về nơi ở cũ an toàn, trật tự (nếu có), làm sạch môi trường, phân phát hàng cứu trợ đúng đối tượng, giúp dân sửa chữa nhà cửa...

+ Tiếp tục vận động các nguồn cứu trợ để giúp các hộ dân gặp khó khăn do lũ, ngập lụt.

- Đối với cộng đồng dân cư

+ Chấp hành nghiêm các hướng dẫn, chỉ đạo của chính quyền địa phương.

+ Tham gia hỗ trợ khắc phục hậu quả do lũ, ngập lụt tại xóm, ấp, khu phố như làm sạch môi trường, sửa chữa nhà cửa, khôi phục sản xuất...

- Căn cứ vào mức độ thiệt hại, nhu cầu cứu trợ và chế độ, chính sách; UBND các huyện, thị xã và thành phố, phường - xã - thị trấn quyết định sử dụng dự phòng ngân sách cấp mình để xử lý nhu cầu khẩn cấp cho việc khắc phục hậu quả do bão gây ra.

Trường hợp dự phòng ngân sách địa phương đã sử dụng nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu; UBND phường - xã - thị trấn báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên tổng hợp báo cáo Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hỗ trợ.

4.7.2.4. Phương án bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai và công trình trọng điểm

- Đối với các công trình phòng chống thiên tai và công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh, đơn vị quản lý phải xây dựng phương án bảo vệ, xử lý sự cố đồng thời dự phòng vật tư, máy móc, nhân lực để sẵn sàng ứng phó.

- Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang chủ động xây dựng phương án vận hành xả xả các cống để tránh gây ngập úng trong trường hợp ngập lụt.

- Kịp thời huy động các lực lượng ứng cứu khi xảy ra sự cố công trình, bảo đảm an toàn cho công trình và hạn chế thấp nhất thiệt hại xảy ra.

4.7.2.5. Phương án bảo đảm an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc

- Về việc bảo đảm an ninh trật tự: giao Công an tỉnh điều hành, lập phương án, bố trí về nhân lực để thực hiện.

- Về hệ thống giao thông: hệ thống giao thông tỉnh Tiền Giang đã được cải tạo đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế. Sở Giao thông vận tải hàng năm đều

lập phương án đảm bảo an toàn cho các tuyến giao thông trong tỉnh, dự trữ vật tư, nhiên liệu và nhân lực để ứng phó, xử lý sự cố khi thiên tai xảy ra. Đặc biệt hiện nay, với tinh thần "Chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới" thì việc kiên cố hóa bằng bê tông các trục đường giao thông của các xã đang từng bước được thực hiện, tạo thuận lợi cho người dân đi lại tốt hơn.

- Về hệ thống thông tin liên lạc: hệ thống thông tin liên lạc, truyền thanh đã được nâng cấp, mở rộng; hệ thống truyền thanh được phủ sóng đến tất cả các xã, phường, thị trấn; thông tin liên lạc, thông báo được thông suốt trong mọi tình huống. Mạng điện thoại phủ sóng hầu hết các khu dân cư, khu du lịch, khu công nghiệp, khu sản xuất trên địa bàn tỉnh. Bảo đảm khi phát cảnh báo mọi người dân đều nhận được thông tin.

- Liên lạc bằng hữu tuyến: liên lạc với Chính phủ; Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai; Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn; các Bộ, ngành trung ương và Ban chỉ huy PCTT và TKCN các huyện, thị xã, thành phố; các sở, ban, ngành trong tỉnh bằng hệ thống điện thoại hữu tuyến hiện hành của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh:

+ Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN của tỉnh đặt tại Chi cục Thủy lợi, số điện thoại: 02733.3855 108, Fax: 02733.3855 338.

+ Văn phòng thường trực Tiểu ban tìm kiếm cứu nạn trên biển đặt tại Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, số điện thoại: 02733.841 833.

+ Văn phòng thường trực Tiểu ban tìm kiếm cứu nạn trên đất liền đặt tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, số điện thoại: 02733.873 468.

+ Văn phòng thường trực Tiểu ban ứng phó sự cố tràn dầu đặt tại Chi cục Bảo vệ Môi trường – Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang, số điện thoại: 02733.973 758.

+ Khi có sự cố về điện thoại hữu tuyến thì Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh sẽ sử dụng hệ thống vô tuyến điện phục vụ phòng chống lụt bão và cháy rừng huyện Tân Phước để liên lạc.

4.7.2.6. Công tác chỉ đạo, chỉ huy phòng tránh, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

Theo quy định của tỉnh về trách nhiệm của các cấp, ngành, quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và quy chế phối hợp trong chỉ huy ứng phó khẩn cấp giữa các cấp, các ngành thì mọi hoạt động phòng ngừa và triển khai công tác ứng phó với lũ, ngập lụt, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh có sự phối hợp chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai; trong đó, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh làm tham mưu cùng với sự tham gia của tất cả các cấp, các ngành.

Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (Văn phòng riêng) đặt tại Chi cục Thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có nhiệm vụ giúp tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ huy, điều hành mọi hoạt động về ứng phó, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn toàn tỉnh. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh trực tiếp phụ trách công tác ứng phó sự

cổ, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên đất liền; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh trực tiếp phụ trách công tác tìm kiếm cứu nạn trên biển.

Từng cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức lực lượng thường trực của mình, đảm nhiệm các lĩnh vực cụ thể được phân công theo điều hành chung; phân công cụ thể và xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống. Tình huống nào được xác định theo nhiệm vụ của từng ngành thì chỉ huy, điều hành trực tiếp tại hiện trường thuộc về cơ quan, đơn vị đó. Các cơ quan, đơn vị chức năng kịp thời tiếp nhận, báo cáo và tham mưu xử lý cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4.7.2.7. Nguồn nhân lực ứng phó thiên tai

a) Lực lượng

Lực lượng dự kiến huy động từ các cấp, các ngành tham gia công tác ứng phó bão đảm bảo gần **49.455** người. Trong đó, lực lượng nòng cốt của tỉnh là 645 người; lực lượng của các huyện, thị xã, thành phố và các phường - xã - thị trấn là 48.810 người. Tùy theo tình hình diễn biến của bão, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh quyết định việc điều động và phân công, bố trí lực lượng để chi viện cho các địa phương theo yêu cầu.

Phụ lục 1: Lực lượng dự kiến huy động

b) Phương tiện, trang thiết bị

Phương tiện, trang thiết bị dự kiến huy động để phòng, tránh, ứng phó với bão gồm có phương tiện, trang thiết bị cơ động, chi viện của các sở, ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh và phương tiện, trang thiết bị tại chỗ của các huyện, thị xã và thành phố.

Phụ lục 2: Phương tiện, trang thiết bị cần huy động

4.7.2.8. Dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm

Gạo, mì tôm, nước uống, cơ sở thuốc, dụng cụ sơ cấp cứu,... phục vụ công tác hậu cần chuẩn bị ứng phó trước khi bão đổ bộ hay sau bão trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố được chuẩn bị chu đáo. Số lượng hiện có, nhu cầu và cần hỗ trợ cụ thể như sau:

- Mì ăn liền hiện có 70.687 thùng (30 gói/thùng), nhu cầu sử dụng khi sơ tán dân (04 ngày) là 282.748 thùng.

- Nước uống đóng chai hiện có 99.591 thùng (24 chai/thùng), nhu cầu sử dụng khi sơ tán dân (04 ngày) là 398.367 thùng.

Phụ lục 3: Tổng hợp dự trữ lương thực, nước uống nhu yếu phẩm

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện theo các cấp độ rủi ro quy định tại Điều 7, 8, 9, 10, 11 Nghị định 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021

1.1. Thiên tai cấp độ 1

a) Chủ tịch UBND cấp xã

- Thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo về diễn biến của thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng; tuyên truyền tới người dân các biện pháp phòng, tránh, ứng phó.

- Chỉ đạo người dân khẩn trương thu hoạch mùa màng đã đến kỳ thu hoạch (nếu có); có biện pháp bảo vệ diện tích nuôi trồng thủy sản, hoa màu.

- Đối với các xã có nguy cơ cao khi xảy ra thiên tai (đặc biệt là áp thấp nhiệt đới, bão, lũ, ngập lụt) phải sơ tán dân ra khỏi hành lang thoát lũ của sông đến nơi an toàn.

- Khi thiên tai xảy ra trong phạm vi thẩm quyền có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan phòng, chống thiên tai cấp trên.

- Chủ tịch UBND cấp xã được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

+ Lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai nòng cốt là dân quân tự vệ ngoài ra huy động lực lượng cán bộ xã, Công an xã, Trạm y tế xã, lực lượng thanh niên, các đoàn thể tại xã và người dân trong xã sẵn sàng hỗ trợ ứng phó, cứu hộ các khu vực bị ảnh hưởng của thiên tai.

+ Vật tư dự trữ do người dân chuẩn bị; vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp xã và tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

- Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn cấp xã phải phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch UBND cấp xã hoặc người được ủy quyền.

- Huy động toàn bộ các phương tiện thông tin hiện có như điện thoại cố định, điện thoại di động, mạng internet để nhanh chóng truyền tin. Sử dụng các hình thức thông tin truyền thông sẵn có của địa phương như: Hệ thống loa truyền thanh, phát tin hiệu bằng âm thanh từ các phương tiện thô sơ như trống, kèn...

- Báo cáo diễn biến tình hình mưa, lũ tại địa phương về Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp trên để có chỉ đạo sát với thực tế đảm bảo hiệu quả.

- Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã đề nghị UBND cấp huyện hỗ trợ.

- Khi thiên tai xảy ra và sau khi thiên tai xảy ra có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chuyên môn y tế, môi trường, thú y... triển khai các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, dập dịch kịp thời tránh không để dịch bệnh lây lan, bùng phát.

b) Chủ tịch UBND cấp huyện

- Khi thiên tai xảy ra nhanh chóng phân công lãnh đạo UBND huyện, lãnh đạo các phòng, ban đơn vị trực thuộc, các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện xuống địa bàn các xã bị ảnh hưởng của thiên tai để chỉ đạo các lực lượng được huy động, phối hợp cùng UBND cấp xã tham gia cứu hộ, cứu nạn và sơ tán người dân theo phương án đã được huyện phê duyệt.

- Chỉ đạo và tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến thiên tai; bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực để xử lý các tình huống.

- Triển khai thực hiện phương án phòng chống ứng phó thiên tai; rà soát các khu dân cư đang sống ở những vùng trũng, thấp, vùng ven sông suối, vùng có nguy cơ sạt lở, ngập lụt, nước dâng triển khai phương án sơ tán nhân dân; thông báo tình hình mưa lũ để người dân chủ động ứng phó, hạn chế đi lại trong vùng ngập lụt.

- Có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai trong trường hợp thiên tai cấp độ 1 xảy ra trong phạm vi từ hai xã trở lên hoặc khi nhận được yêu cầu trợ giúp của Chủ tịch UBND cấp xã; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan phòng chống thiên tai cấp trên. Sẵn sàng nguồn lực để hỗ trợ các địa bàn lân cận khi có yêu cầu.

- Chủ tịch UBND cấp huyện được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

+ Lực lượng nòng cốt là Ban Chỉ huy quân sự huyện, Công an huyện, huy động các cán bộ ban, ngành, đoàn thể huyện, Trung tâm Y tế huyện và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

+ UBND cấp huyện có trách nhiệm huy động các loại vật tư phương tiện của cấp huyện và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn, phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn. Ngay đầu mùa mưa bão ký cam kết nguyên tắc với các chủ phương tiện để sẵn sàng trưng dụng phục vụ công tác ứng cứu, khắc phục hậu quả khi thiên tai xảy ra.

- Tổ chức thu hoạch sớm cây trồng nông nghiệp, diện tích nuôi trồng thủy sản.

- Tổ chức bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực trọng điểm, các khu vực sơ tán đi và đến. Cấm biển báo, bố trí lực lượng chốt chặn ở những đoạn đường bị ngập sâu, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập, những nơi có dòng nước chảy xiết và các khu vực nguy hiểm; phối hợp với Công an tỉnh tổ chức phân luồng, sắp xếp các phương tiện giao thông đang đỗ trên các tuyến quốc lộ, tuyến đường tỉnh đảm bảo an toàn và an ninh. Cấm các dò ngang, dò dọc hoạt động và bố trí lực lượng ứng trực tại các bến dò ngang, dò dọc để kiểm tra việc thực hiện. Cấm người dân vớt củi hoặc hoạt động sinh kế trên sông.

- Rà soát, sẵn sàng triển khai phương án phòng, chống thiên tai cho các công trình đang thi công.

- Cho học sinh trong vùng ảnh hưởng của thiên tai (đặc biệt là áp thấp nhiệt đới, bão, lũ, ngập lụt) nghỉ học theo thông báo cơ quan có thẩm quyền.

- Tổ chức cứu trợ cho cá nhân và gia đình bị thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên về diễn biến thiên tai, tình hình thiệt hại và kết quả triển khai đối phó, khắc phục hậu quả; đề nghị chi viện, hỗ trợ về nhân lực, phương tiện từ cấp trên khi cần thiết.

1.2. Thiên tai cấp độ 2

a) Chủ tịch UBND tỉnh

- Chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn triển khai ứng phó thiên tai; huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó kịp thời, phù hợp với diễn biến thiên tai tại địa phương; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn theo quy định.

- Chỉ đạo công tác tổng hợp thiệt hại, khắc phục kịp thời hậu quả thiên tai, khôi phục, phục hồi sản xuất, đảm bảo an ninh trật tự, khắc phục ô nhiễm môi trường, khống chế dịch bệnh, ổn định đời sống nhân dân sau thiên tai; báo cáo Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn để phục vụ công tác chỉ đạo.

- Chủ tịch UBND tỉnh được huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm của tổ chức, cá nhân trên địa bàn để phục vụ ứng phó thiên tai và cứu trợ khẩn cấp.

- Chủ tịch UBND tỉnh được huy động dân quân tự vệ, đoàn thanh niên, lực lượng tìm kiếm cứu nạn, lực lượng vũ trang địa phương và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

- Lực lượng cứu hộ cứu nạn nòng cốt cấp tỉnh: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, các đơn vị đóng quân trên địa bàn tỉnh và theo tình hình thực tế để huy động.

- Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh báo cáo, đề nghị Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn hỗ trợ.

b) Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã

Tổ chức thực hiện ứng phó với thiên tai cấp độ 2 xảy ra trên địa bàn theo thẩm quyền; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn; Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

1.3. Thiên tai cấp độ 3

a) Chủ tịch UBND tỉnh

- Chịu trách nhiệm chỉ huy, huy động nguồn lực trên địa bàn theo thẩm quyền, triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai cấp bách trên địa bàn.

- Trường hợp thiên tai xảy ra ở mức độ vượt quá cấp độ 3 hoặc có nguy cơ gây thiệt hại nghiêm trọng, kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo.

b) Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã,

Thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

1.4. Thiên tai cấp độ 4

a) Chủ tịch UBND tỉnh

Có trách nhiệm chỉ huy, huy động nguồn lực trên địa bàn theo thẩm quyền triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai khẩn cấp, tuân thủ sự chỉ đạo của Thủ

tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

b) Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã,

Thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

1.5. Thiên tai từ vượt cấp độ 4, tình trạng khẩn cấp về thiên tai

Việc phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó tình trạng khẩn cấp về thiên tai thực hiện theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

2. Phân công nhiệm vụ thực hiện phương án

2.1. Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh

a) Chỉ đạo chung toàn tỉnh

- Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

b) Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh

- Tiếp nhận và tổng hợp thông tin: là trung tâm tiếp nhận, thu thập và tổng hợp thông tin; truyền đạt thông tin, ý kiến chỉ đạo trong phạm vi toàn tỉnh. Cụ thể:

- Báo cáo ngay cho lãnh đạo Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh để chỉ đạo kịp thời.

- Thông báo, truyền đạt tới các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan về vị trí, địa điểm, thời gian, tình trạng bão xảy ra; mức độ nguy hiểm, vùng ảnh hưởng trực tiếp của bão. Thông tin cần truyền đạt tới:

- + Thường trực Tỉnh ủy.
- + Ủy ban nhân dân tỉnh.
- + Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- + Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- + Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.
- + Công an tỉnh.
- + Ủy ban nhân dân các địa phương bị ảnh hưởng.
- + Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.
- + Trung tâm phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng Hải Khu vực III.
- + Cảng vụ Hàng hải Mỹ Tho.
- + Một số đơn vị liên quan khác (khi cần thiết).

- Các thông tin, diễn biến về thiên tai; ý kiến chỉ đạo, chỉ huy ứng phó phải được thông báo liên tục, kịp thời và chính xác cho các địa phương, cơ quan, đơn vị và người dân trong vùng bị ảnh hưởng thiên tai để chủ động ứng phó, phòng tránh và cùng tham gia khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Theo dõi các văn bản chỉ đạo ứng phó thiên tai từ các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh. Tùy theo mức độ khẩn cấp của từng loại hình thiên tai tiến hành tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, UBND tỉnh ban hành các văn bản, Thông báo, Công điện chỉ đạo các sở, ban, ngành và các địa

phương, đơn vị chủ động thực hiện các phương án ứng phó đối với từng cơ quan, địa phương, đơn vị.

c) Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh trực tiếp về địa bàn đã được phân công để phối hợp tổ chức chỉ đạo triển khai công tác ứng phó khi xuất hiện các loại hình thiên tai khẩn cấp như bão, lũ, ngập lụt...

2.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị hoàn thành kế hoạch tu bổ đê, các công trình thủy lợi đang xây dựng, đảm bảo tiến độ trước mùa mưa lũ hàng năm; có phương án bảo vệ an toàn cho các công trình phòng, chống thiên tai, công trình thủy lợi do tình quản lý; phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong việc chuyển đổi cơ cấu sản xuất, mùa vụ, bảo vệ sản xuất ở các vùng thường xuyên bị thiên tai; phối hợp với UBND cấp huyện rà soát, chỉ đạo việc di dân ra khỏi vùng có nguy cơ xảy ra sạt lở đến nơi an toàn. Thực hiện nhiệm vụ Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh; tham mưu chỉ đạo kịp thời các phương án ứng phó khi thiên tai xảy ra; đôn đốc tổng hợp, báo cáo về thiệt hại và những diễn biến của thiên tai trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với UBND cấp huyện chỉ đạo thực hiện phương án sản xuất nông nghiệp phù hợp với từng vùng để hạn chế thiệt hại và chủ động khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, bảo đảm kịp thời và có hiệu quả. Có phương án dự trữ thuốc phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm ở những địa bàn xung yếu, vùng có nguy cơ xảy ra ngập lụt, thiên tai nhằm kịp thời dập tắt các ổ dịch bệnh phát sinh.

- Tổng hợp tình hình thiệt hại về nông, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản. Thống kê diện tích lúa, hoa màu bị đổ ngã; diện tích cây công nghiệp bị úng ngập; diện tích đất canh tác bị xâm lấn, xói lở; gia súc, gia cầm bị chết... Đánh giá thiệt hại đê kè, kênh mương, trạm bơm; diện tích nuôi trồng thủy sản; đề xuất phân bổ lúa giống cho nông dân, kinh phí khắc phục, tu sửa hệ thống kênh mương, hồ đập, hàn khẩu đê điều, khôi phục trạm bơm phục vụ sản xuất. Triển khai công tác tiêu độc, khử trùng chuồng trại, bảo vệ đàn gia súc, gia cầm, không để phát sinh dịch bệnh.

- Đôn đốc các cấp, các ngành trong tỉnh xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó từng cấp độ rủi ro thiên tai. Kiểm tra công tác triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai. Là đầu mối điều phối các quan hệ và phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo đảm bảo công tác trực ban của Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống xâm nhập mặn cụ thể, chi tiết sát thực tế, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thiếu nước do yếu tố chủ quan gây nên.

- Chủ động tham mưu đề xuất cơ chế chính sách, phương án khắc phục hậu quả thiên tai xảy ra trên địa bàn với UBND tỉnh và các bộ, ngành Trung ương; xây dựng kế hoạch phục hồi sản xuất, ổn định đời sống người dân.

- Phối hợp với các địa phương, đơn vị tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, quản lý chặt chẽ số lượng tàu, thuyền, lồng bè; tổ chức chỉ đạo sắp xếp, neo đậu, di chuyển tàu thuyền, lồng bè vào các khu vực neo đậu, tránh trú bão an toàn.

2.3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn trên đất liền; kiểm tra, đôn đốc hướng dẫn UBND cấp huyện, các ngành các đơn vị chuẩn bị đầy đủ lực lượng và phương tiện sẵn sàng ứng cứu khi có sự cố, thiên tai xảy ra trong từng tình huống.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giao thông Vận tải, UBND cấp huyện xây dựng Phương án cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn ứng với từng loại hình thiên tai, tình huống, cấp độ thiên tai để tổ chức thực hiện hiệu quả khi có thiên tai xảy ra; bảo đảm quân đội là lực lượng chủ lực, nòng cốt trong công tác tìm kiếm cứu nạn. Kiểm tra đôn đốc hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố rà soát thống kê các phương tiện vật tư cần thiết phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; bố trí phương tiện, lực lượng sẵn sàng, hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng tìm kiếm cứu nạn của các huyện, thị xã, thành phố, các ngành, các đơn vị thuộc Quân khu đóng trên địa bàn để tham gia cứu hộ và tìm kiếm cứu nạn khi cần thiết, bảo đảm sát với thực tế của từng vùng, khu vực trong tỉnh và phù hợp với diễn biến thiên tai, sự cố, tai nạn; chủ động phòng ngừa, đối phó, giải quyết tốt hậu quả trong mọi tình huống.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các địa phương hỗ trợ lực lượng hướng dẫn, giúp ngư dân neo buộc lồng bè, tàu thuyền đảm bảo an toàn, tổ chức vận động ngư dân trên các lồng bè, tàu thuyền chủ động rời khỏi phương tiện tàu thuyền, lồng bè tìm nơi trú, tránh an toàn khi có bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ; sẵn sàng huy động phương tiện, lực lượng phối hợp các địa phương tham gia hoạt động cứu hộ, cứu nạn tàu thuyền khi có sự cố tàu thuyền bị nạn.

- Hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai.

- Khi có lệnh huy động chi viện, hỗ trợ nhanh chóng huy động nhân lực phương tiện, vật tư để tham gia công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân và khắc phục hậu quả thiên tai kịp thời.

2.4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Theo dõi tình hình diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới để chủ động tổ chức bắn pháo hiệu theo quy định về chế độ bắn pháo hiệu bão, áp thấp nhiệt đới tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai tại các vị trí đã được quy định trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Trung tâm phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng Hải Khu vực III, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản) cùng các địa phương ven biển thường xuyên theo dõi tình hình, diễn biến thiên tai; tổ chức chỉ đạo trực ban 24/24 giờ, thực hiện thông tin, cảnh báo, truyền tin về tình hình, diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới đến các chủ phương tiện tàu, thuyền đang hoạt động gần bờ, đánh bắt xa bờ nhằm hướng dẫn các phương tiện nhanh chóng di chuyển về nơi neo đậu an toàn hoặc di chuyển ra khỏi vùng nguy hiểm của bão, áp thấp nhiệt đới; khẩn trương kiểm đếm, xác định số lượng, vị trí tàu

thuyền, lòng bè hiện có của địa phương; chủ động hướng dẫn sơ tán toàn bộ tàu thuyền ra khỏi khu vực có khả năng bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ tìm nơi trú, tránh an toàn.

- Thực hiện cấm biển theo yêu cầu của cấp thẩm quyền.
- Sẵn sàng huy động phương tiện, lực lượng phối hợp các địa phương tham gia hoạt động cứu hộ, cứu nạn khi có sự cố về người, tàu thuyền bị nạn.

2.5. Công an tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh, Công an các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với chính quyền địa phương và các ngành liên quan tổ chức thực hiện phương án bảo đảm an ninh trật tự khi xảy ra sự cố, tai nạn do thiên tai gây ra nhất là tại các công trình trọng điểm; bảo vệ tài sản của nhà nước, người dân và các doanh nghiệp khi có rủi ro thiên tai xảy ra; bố trí lực lượng phương tiện thường trực 24/24 giờ để sẵn sàng tham gia cứu hộ, cứu nạn kịp thời theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

- Sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện phối hợp với các lực lượng quân đội và chính quyền địa phương trong việc phòng, ứng phó các sự cố cháy nổ; phối hợp hỗ trợ sơ tán dân, tham gia cứu hộ, cứu nạn và giúp dân khắc phục hậu quả.

2.6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, thông tin di động kiểm tra các trạm tiếp sóng viễn thông, bảo đảm cho mạng thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, tiếp nhận, xử lý thông tin trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thông suốt trong mọi tình huống, đặc biệt là hệ thống thông tin liên lạc ở các vùng sâu, vùng xa, vùng hải đảo, vùng dễ bị chia cắt và vùng có các công trình trọng điểm.

- Phối hợp, chỉ đạo các cơ quan thông tin kịp thời thông tin cảnh báo, dự báo thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng cho người dân trong tỉnh biết và chủ động phòng, tránh an toàn, bổ sung các hình thức tuyên truyền, phổ biến các biện pháp phòng chống thiên tai, Luật Phòng chống thiên tai, Luật Đề điều... trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các cơ quan liên quan để thực hiện đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

2.7. Sở Giao thông vận tải

- Phối hợp với UBND huyện, thị xã, thành phố các đơn vị quản lý giao thông kiểm tra, xử lý bảo đảm giao thông thông suốt phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, di dời dân chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư cần thiết để ứng cứu và xử lý kịp thời khi các công trình giao thông bị hư hỏng.

- Có phương án huy động phương tiện vận tải đường bộ, đường thủy nội địa phù hợp với địa hình khu vực có nguy cơ cao xảy ra thiên tai để kịp thời đáp ứng yêu cầu di chuyển dân cư, lực lượng cứu hộ, cứu nạn, cứu trợ; đánh giá thiệt hại các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ, bến thủy; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và đề xuất hỗ trợ khắc phục thiên tai.

- Chỉ đạo tu bổ những đoạn đường bị sạt lở, các cầu, cống bị hư hỏng, đảm bảo giao thông bước đầu cho người và phương tiện. Đối với đoạn đường nguy hiểm, tổ chức cấm biển cảnh báo cho người và phương tiện biết để chủ

động phòng tránh; lập kế hoạch nâng cấp hệ thống quốc lộ, tỉnh lộ, giao thông đô thị, giao thông nông thôn sau thiên tai. Xây dựng mới hệ thống cầu, cống đảm bảo kết nối giao thông và tiêu thoát lũ.

- Triển khai phương án bảo đảm an toàn giao thông vận tải trước, trong và sau thiên tai. Phối hợp với Công an tỉnh và các địa phương chốt chặn các đoạn đường các khu vực nguy hiểm.

- Phối hợp chặt chẽ với các huyện, thị xã, thành phố quản lý nắm bắt toàn bộ phương tiện vận tải đường thủy, đường bộ về số lượng, vị trí tập kết phục vụ cho công tác ứng cứu, giải tỏa hành khách khi có thiên tai. Chỉ đạo các hạt giao thông làm tốt công tác bảo đảm giao thông trên các tuyến đường; có kế hoạch chuẩn bị lực lượng, phương tiện để thường trực đảm bảo giao thông tại các vị trí thường bị ngập lụt, sạt lở trên các tuyến đường quan trọng.

2.8. Sở Xây dựng

Hướng dẫn, triển khai các văn bản có liên quan về phòng chống thiên tai của ngành xây dựng đến các chủ đầu tư và Ủy ban nhân dân cấp huyện để xây dựng và tổ chức thực hiện Phương án Phòng, chống thiên tai cho các công trình nhất là các công trình đang thi công dở dang, các nhà cao tầng, tháp cầu, cây xanh...

2.9. Sở Công Thương

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc ngành quản lý dự trữ đủ lương thực, xăng, dầu, muối... và các nhu yếu phẩm khác; bố trí các điểm bán hàng phù hợp để đảm bảo cung ứng thuận tiện cho nhân dân khi có thiên tai xảy ra.

- Chỉ đạo Công ty Điện lực Tiền Giang triển khai Phương án đảm bảo an toàn cho hệ thống, mạng lưới điện kịp thời xử lý các sự cố điện để phục vụ đời sống và sản xuất.

2.10. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Trên cơ sở nguồn vốn theo phân cấp (Nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, nguồn vốn đầu tư công, dự phòng ngân sách theo phân cấp, kinh phí tại các cơ quan, đơn vị, địa phương lồng ghép các chương trình, dự án khác thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, Chương trình mục tiêu Quốc gia; nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật): Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư theo chức năng nhiệm vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan cân đối, bố trí nguồn vốn, tham mưu phân bổ kinh phí để các sở, ban, ngành, đơn vị và UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai.

2.11. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Kiểm tra, thống kê báo cáo thiệt hại về người, nhà cửa người dân. Nắm rõ số người chết, người mất tích, người bị thương; số hộ và số người bị ảnh hưởng thiên tai; số nhà sập đổ, nhà bị hư hỏng, nhà bị ngập nước... Trên cơ sở đánh giá thiệt hại về người và nhà ở phối hợp Sở Tài chính xem xét cân đối nguồn ngân sách báo cáo UBND tỉnh chi hỗ trợ, cứu trợ khẩn cấp cho gia đình bị thiệt hại,

đặc biệt là các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo; đồng thời, hướng dẫn UBND cấp huyện giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định hiện hành.

2.12. Sở Y tế

- Tổ chức theo dõi chặt chẽ công tác phòng, chống ứng phó thiên tai của các địa phương; chịu trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, kiểm tra việc dự phòng thuốc chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh trước, trong và sau khi thiên tai ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh.

- Chuẩn bị đủ vật tư, cơ sở thuốc chữa bệnh, thuốc khử trùng vệ sinh môi trường và các thiết bị y tế phục vụ công tác phòng và chữa bệnh cho người dân. Triển khai khám chữa bệnh cho nhân dân bị ảnh hưởng thiên tai; cung cấp thuốc chữa bệnh, thuốc tiêu độc, khử trùng đảm bảo đúng quy định.

- Xây dựng phương án bố trí lực lượng y, bác sỹ tại các địa phương để chủ động sẵn sàng tham gia cứu hộ, cứu nạn khi có sự cố bão, áp thấp nhiệt đới, đông lạnh, lũ, ngập lụt gây ra.

2.13. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các nhà trường tích cực tuyên truyền biện pháp phòng chống và ứng phó với thiên tai thông qua các giờ ngoại khóa, tích hợp kiến thức liên môn giảng dạy trong các giờ học chính khóa nhất là tại một số huyện, khu vực có nguy cơ cao xảy ra thiên tai.

- Thực hiện sửa chữa, nâng cấp trường học sau thiên tai. Ưu tiên nâng cấp trường học đối với vùng trũng, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai.

- Triển khai công tác phòng, chống thiên tai cho các công trình, cơ sở giáo dục. Phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố sử dụng cơ sở giáo dục đào tạo làm nơi sơ tán người dân khi cần thiết.

- Thông báo kịp thời cho các trường học trên địa bàn tỉnh khi có lệnh cho học sinh, sinh viên tạm nghỉ học phòng, tránh thiên tai.

2.14. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Xây dựng kế hoạch xử lý ô nhiễm môi trường sau thiên tai và xây dựng các phương án ứng phó thiên tai theo chức năng nhiệm vụ được giao, hướng dẫn khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường đảm bảo điều kiện sinh hoạt cho người dân.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra thực tế khu vực có thiên tai xảy ra.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý các đơn vị khai thác tài nguyên trên địa bàn tỉnh vi phạm các quy định của Luật Phòng, chống thiên tai.

2.15. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Có kế hoạch phối hợp cùng các địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức rà soát, kiểm tra hiện trạng các pano, biển quảng cáo trên toàn tỉnh; thực hiện việc chỉ đạo tháo dỡ, hướng dẫn neo buộc an toàn pano, biển quảng cáo khi có bão mạnh, siêu bão xảy ra.

- Kiểm tra, rà soát các di tích lịch sử văn hóa, đặc biệt là di tích cấp Quốc gia để xây dựng phương án bảo vệ, đảm bảo an toàn công trình, báo cáo kịp thời cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh trước khi bão mạnh, siêu bão xảy ra.

- Chỉ đạo bảo vệ các công trình trọng điểm: Trung tâm Văn hóa, Nhà Thi đấu thể thao, Bảo tàng, Thư viện (đặc biệt là bảo quản các hiện vật, tài liệu quý hiếm).

2.16. Cục Thống kê tỉnh

Chủ động phối hợp với UBND cấp huyện theo dõi, tổng hợp báo cáo đánh giá thiệt hại nhanh chóng, kịp thời và chính xác báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh để có biện pháp hỗ trợ kịp thời đảm bảo đời sống sinh hoạt, sản xuất của người dân.

2.17. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Tiền Giang

Cung cấp số liệu khí tượng thủy văn kịp thời cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh phục vụ công tác điều hành, dự báo, cảnh báo kịp thời về tình hình diễn biến thời tiết, bão, lũ, xâm nhập mặn...

2.18. Các sở, ngành khác

Theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác ứng phó với thiên tai của sở, ngành mình, đồng thời phải chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư cần thiết để tham gia phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

2.19. Công ty Điện lực Tiền Giang

Tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an toàn mạng lưới điện, nhanh chóng khôi phục các sự cố đối với lưới điện, đảm bảo cấp điện an toàn khi có thiên tai gây ra sự cố mất điện ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh; có kế hoạch đảm bảo cung cấp điện cho sản xuất và dân sinh, trong đó ưu tiên cung cấp điện cho các trạm bơm để phục vụ công tác chống hạn.

2.20. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Xây dựng, phê duyệt, cập nhật, bổ sung và hoàn chỉnh các phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phù hợp với từng loại thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thường xảy ra tại địa phương xác định khu vực nguy hiểm; xây dựng phương án ứng phó, trong đó, cần chú trọng phương án ứng phó với hạn, xâm nhập mặn; bão, áp thấp nhiệt đới; lũ, ngập lụt. Phương án điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến của khí hậu; phân công nhiệm vụ cụ thể cho cấp xã, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn; tổ chức chỉ đạo lực lượng hộ đê; chủ động xây dựng kế hoạch bổ sung nhằm đảm bảo trang bị đầy đủ phương tiện thiết yếu phục vụ cần thiết để có thể huy động kịp thời khi có rủi ro thiên tai xảy ra.

- Lập kế hoạch, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án di dời các hộ dân tại các khu vực xung yếu, trong đó tập trung tổ chức kiên quyết di dời những hộ dân đang sinh sống trong khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng khi thiên tai xảy ra.

- Thống kê, rà soát số lượng: nhà ở (tạm, kiên cố), diện tích, số hộ dân, nhân khẩu, cơ sở vật chất hạ tầng và tài sản của nhà nước và người dân trong khu vực có nguy cơ chịu ảnh hưởng của thiên tai, xây dựng phương án cụ thể

trong việc tổ chức di dời, sơ tán bảo vệ dân ở vùng chịu ảnh hưởng do bão, áp thấp nhiệt đới, lũ, ngập lụt, sạt lở đất đến nơi an toàn.

- Xây dựng và phân bổ chỉ tiêu về nhân lực, vật tư phục vụ công tác ứng phó thiên tai. Xác định khu vực, chuẩn bị cơ sở hạ tầng, điều kiện vật chất để sơ tán nhân ra khỏi vùng thiên tai đến nơi an toàn khi có yêu cầu.

- Chủ động sử dụng ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí khác theo quy định để khắc phục hậu quả, sớm ổn định sản xuất và đời sống người dân.

- Tổ chức thực hiện tốt mạng lưới thông tin 2 chiều từ các huyện, thị xã, thành phố đến các xã, phường, thị trấn và người dân trong vùng thiên tai bằng các phương tiện thông tin đại chúng. Thường trực, tổng hợp báo cáo số liệu liên quan đến thiên tai trên địa bàn và kết quả triển khai khắc phục hậu quả do thiên tai cho cơ quan cấp trên.

- Tăng cường kiểm tra và có biện pháp đảm bảo an toàn đối với các cơ sở hạ tầng, các loại tài sản, các công trình đang xây dựng. Có biện pháp cụ thể để khắc phục kịp thời các công trình bị xuống cấp, hư hỏng có thể gây ra mất an toàn trong mùa mưa lũ; đối với các công trình đang thi công do UBND cấp huyện làm chủ đầu tư phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ và có biện pháp gia cố, phòng tránh, tuyệt đối không để công trình bị mưa, lũ gây thiệt hại.

- Kiểm tra các phương án huy động, bố trí nhân lực, vật tư, phương tiện hộ đê, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn; rà soát, xác định cụ thể về số lượng, chủng loại phương tiện, vật tư phương tiện hiện có đảm bảo đủ cơ số, chất lượng để huy động kịp thời khi có thiên tai.

- Triển khai, vận động người dân phát quang, nạo vét thông thoáng dòng chảy, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bờ, lòng sông, trước các công trình thủy lợi làm ách tắc dòng chảy, hạn chế đến việc tiêu thoát nước.

- Chỉ đạo UBND cấp xã kiểm tra địa bàn, xác định nội dung và biện pháp phòng, chống thiên tai phù hợp với từng loại thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thường xảy ra tại địa phương, chú ý đến đối tượng dễ bị tổn thương, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; xây dựng phương án ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai và loại thiên tai cụ thể; tổ chức thường trực, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai; xác định khu vực nguy hiểm; chuẩn bị địa điểm sơ tán khi có thiên tai xảy ra.

- Tổ chức thường trực và tổng hợp thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn, triển khai, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra và báo cáo về UBND tỉnh, Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh kịp thời theo quy định.

- Lập kế hoạch sửa chữa, nâng cấp công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn, Ưu tiên đầu tư nâng cấp công trình phòng, chống thiên tai ở các xã vùng thường xuyên bị thiên tai, đời sống người dân còn gặp nhiều khó khăn.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ cho người dân bị thiệt hại.

- Phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh và các đơn vị có liên quan thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn phòng chống thiên tai theo từng lĩnh vực cụ thể.

- Tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đề nghị UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ viện, hỗ trợ về nhân lực, phương tiện.

2.21. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Kiểm tra địa bàn xác định nội dung và biện pháp phòng, chống thiên tai phù hợp với từng loại thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thường xảy ra tại địa phương, chú ý đến đối tượng dễ bị tổn thương, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; xây dựng phương án ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai và loại thiên tai cụ thể; tổ chức thường trực, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai; xác định khu vực nguy hiểm; chuẩn bị địa điểm sơ tán khi có thiên tai xảy ra.

- Thường xuyên rà soát kiện toàn lực lượng phòng, chống thiên tai cấp xã để tăng cường lực lượng cho công tác phòng, chống thiên tai.

- Các xã có đê, có công trình kè phòng, chống sạt lở triển khai công tác kiểm tra, phát hiện và tu sửa kịp thời khi có các dấu hiệu có nguy cơ gây mất an toàn của tuyến đê, cống dưới đê và các tuyến kè bảo vệ. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, đất, cọc tre, bao tải, dụng cụ... để ứng cứu đê, kè khi có mưa lũ.

- Khi có thông tin (dự báo, cảnh báo, thông tin thiên tai đã xảy ra...) sử dụng các hình thức thông tin sẵn có của địa phương như: Phát tin hiệu bằng âm thanh từ các phương tiện thô sơ như trống, kèn.... thông báo cho người dân biết để phòng tránh, ứng phó.

- Trong tình huống cấp bách, các địa phương phải chủ động thực hiện gia cố, xử lý trong giờ đầu sự cố các hư hỏng công trình thủy lợi, đê điều để bảo đảm đối phó với các ảnh hưởng của mưa, lũ theo phương châm "bốn tại chỗ".

- Triển khai, vận động người dân phát quang, nạo vét thông thoáng dòng chảy, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bờ, lòng sông, trước các công trình thủy lợi làm ách tắc dòng chảy, hạn chế đến việc tiêu thoát nước.

- Thực hiện nghiêm các công điện, văn bản chỉ đạo của cấp trên theo dõi diễn biến thông báo cho nhân dân chủ động đối phó với mọi tình huống; chủ động thực hiện phương án sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm theo phương án đã xây dựng; rà soát các nhà yếu để tiến hành chằng chống và chặt tỉa cây cối; tập hợp lực lượng xung kích, chuẩn bị vật tư, phương tiện để sẵn sàng ứng phó.

- Báo cáo diễn biến tình hình mưa bão tại địa phương về Ban Chỉ huy PCTT và TKCN, UBND cấp trên để có chỉ đạo sát với thực tế.

- Đối với các xã được cảnh báo, dự báo bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ, Chủ tịch UBND xã triển khai ngay các phương án ứng phó đã lập, phát lệnh sơ tán khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, chỉ huy công tác sơ tán, huy động lực lượng xung kích trên địa bàn. Tổ chức sơ tán khẩn cấp tất cả các hộ dân sống

trong vùng nguy cơ ảnh hưởng thiên tai nhất là các hộ dân sống gần bờ sông, vùng có nguy cơ bị trượt, sạt lở đất.

- Đối với các xã xảy ra ngập úng: chỉ đạo người dân khẩn trương thu hoạch mùa màng đã đến kỳ thu hoạch (nếu có); gia cố bờ bao, có biện pháp bảo vệ diện tích nuôi trồng thủy sản; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị sản xuất trên địa bàn di chuyển tài sản đến nơi an toàn.

- Hình thức sơ tán: người dân tự đi sơ tán là chính; sơ tán tại chỗ, sơ tán từ nhà tạm, nhà bán kiên cố sang nhà kiên cố, sơ tán vào các công sở, cơ quan, trường học..., ưu tiên sơ tán các đối tượng dễ bị tổn thương đặc biệt là người già, người khuyết tật, trẻ em, phụ nữ mang thai, người bệnh. Đặc biệt chú ý đến người dân sống trong các nhà tạm, không kiên cố, khu vực thấp, ven sông, biển, đề phòng hoàn lưu bão mạnh, siêu bão kết hợp mưa lớn gây ngập lụt, sạt lở đất ven bờ sông, bờ biển. Người sơ tán phải mang theo nhu yếu phẩm cần thiết để sử dụng trong thời gian sơ tán.

- Tập trung chỉ đạo khôi phục sản xuất, ổn định đời sống người dân sau thiên tai.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn y tế, môi trường, thú y... triển khai các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường không để dịch bệnh lây lan, bùng phát.

- Phối hợp với các lực lượng tăng cường của cấp trên tiếp tục công tác ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn; huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm theo yêu cầu của cấp trên để kịp thời ứng phó và cứu trợ khẩn cấp.

- Tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn đề nghị UBND huyện, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện chỉ viện, hỗ trợ về nhân lực, phương tiện.

2.22. Các thành viên Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, các ngành liên quan

- Trực tiếp kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra theo lĩnh vực mình phụ trách. Chủ trì, phối hợp cùng Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và các sở, ngành liên quan lập Đoàn kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại một số huyện, thị xã, thành phố theo lĩnh vực mình phụ trách.

- Các sở, ngành, đơn vị theo lĩnh vực quản lý đánh giá, thống kê thiệt hại do thiên tai, báo cáo UBND tỉnh. Sau 03 ngày khi kết thúc thiên tai, các sở, ngành, đơn vị và UBND cấp huyện phải báo cáo thiệt hại về UBND tỉnh, Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

2.23. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

- Phối hợp với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức cứu trợ, phân phối hàng, tiền cho người dân bị thiệt hại do thiên tai, sớm ổn định đời sống, sản xuất.

- Nâng cao chất lượng các lớp tập huấn về phòng chống thiên tai hàng năm theo chức năng nhiệm vụ được giao.

2.24. Các tổ chức, cá nhân

Thường xuyên theo dõi thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình rủi ro thiên tai, chủ động phòng chống; chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, vật tư, lực lượng để tham gia vào công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai khi được sự huy động của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra

Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và các địa phương thực hiện thống kê, đánh giá thiệt hại theo nội dung được quy định tại Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

Các sở, ngành, đơn vị tỉnh và UBND cấp huyện thực hiện nghiêm chế độ báo cáo được quy định Quyết định số 3628/QĐ-BCH ngày 21/12/2021 của Trưởng ban Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Trung ương theo quy định.

3. Kinh phí tổ chức thực hiện

Kinh phí đã phân bổ trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các đơn vị, địa phương; nguồn dự phòng ngân sách địa phương các cấp; nguồn vốn đầu tư công trung hạn; Quỹ phòng chống thiên tai theo phân cấp ngân sách nhà nước; Nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu và nguồn tài chính hợp pháp khác.

4. Tổ chức thực hiện

- Các sở, ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Phương án này để tổ chức thực hiện; hàng năm rà soát, xây dựng phương án ứng phó thiên tai của cơ quan, đơn vị mình bảo đảm phù hợp với các cấp độ rủi ro thiên tai và các đặc điểm loại hình thiên tai có thể xảy ra sát với tình hình thực tế tại mỗi địa phương, đơn vị để tổ chức thực hiện; đồng thời gửi về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh để tổng hợp, theo dõi và tham mưu chỉ đạo kịp thời, hiệu quả.

- Trong chỉ đạo, điều hành ứng phó cần tập trung lực lượng, phương tiện ứng cứu hiệu quả các khu vực xung yếu, di dời người dân đến nơi an toàn để tránh xảy ra thiệt hại về người, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về tài sản.

- Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phải trực tiếp chỉ đạo Ban chỉ huy PCTT và TKCN của đơn vị, địa phương mình thực hiện nhiệm vụ được phân công. Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn thực hiện theo nhiệm vụ và địa bàn được phân công phụ trách.

- Các tổ chức, lực lượng đóng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn phải phối hợp thực hiện theo sự điều động của Chủ tịch Ủy

ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN địa phương.

- Giao Cơ quan thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tổ chức triển khai, kiểm tra đôn đốc các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội liên quan trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện phương án này./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT;
- Ủy ban Quốc gia UPSCTT và TKCN;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các thành viên BCH PCTT và TKCN tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, QLDD.



Nguyễn Văn Mẫn